

## Hồi Thứ Tư

DÙNG RƯỢU QUÂN SƯ TRÊU HIỆP NỮ  
TRẢ KINH GIEO MÓN NỢ THÂM TÌNH

T rần Gia Lạc, Lục Phi Thanh cùng với quần hùng Hồng Hoa Hội theo Chu Trọng Anh băng qua hai khu vườn. Lúc này thế lửa rất lớn, hơi nóng ép người, trong màn đêm nhìn rõ những ngọn lửa đỏ bốc thẳng lên trời, khói mù dày đặc. Mạnh Kiện Hùng, An Kiện Cương và Tống Thiện Bằng đã chạy ra ngoài chỉ đạo bọn trang đình chữa lửa từ lâu.

Từ Thiên Hoảng hô lớn: “Hay là chúng ta hợp sức dập tắt lửa trước đã rồi hãy nói chuyện sau”.

Chu Ý mắng: “Người đã sai người phóng hỏa, lại còn giả vờ làm người tốt nữa ư”? Lúc này nàng nghe Từ Thiên Hoảng mấy lần hô hào phóng hỏa, tin chắc là chàng chủ mưu thiêu cháy Thiết Đảm trang nên lòng đầy căm phẫn.

Chu Ý không thèm đếm xỉa đến đối phương người đông thế mạnh nữa, cứ vung đao lên chém Từ Thiên Hoảng. Họ Từ vội vã tránh né, Chu Ý định đuổi theo nhưng đã bị Triệu Bán Sơn cản lại. Thanh đơn đao của Chu Ý đang chém tới mãnh liệt, thế mà Triệu Bán Sơn chỉ khẽ đưa tay chặn lên sống đao là lập tức lưỡi đao nặng trĩch như bị núi đè. Chu Ý cầm đao còn không chắc, nói gì đến chuyện truy kích chém người.

Mọi chuyện xảy ra, Chu Trọng Anh hầu như không nghe thấy, không nhìn thấy, cứ sải bước ra sau hậu sảnh. Mọi người vào theo, thấy trong đó có đặt linh đường, trước linh vị đang thắp hai ngọn nến trắng, bài trí rất đơn giản, nhuộm màu lạng lẽ thê lương. Chu Trọng Anh vén tấm màn trắng, để lộ ra một cỗ quan tài nhỏ màu đen, hãy còn chưa đầy nắp. Thì ra sau khi sơ ý đánh chết Chu Anh Kiệt, vì Chu Ý chưa về trang nên ông chưa cho liệm và đóng nắp quan tài con trai, để con gái quay về được nhìn mặt em lần cuối.

Chu Trọng Anh gầm lên: “Con trai của ta tiết lộ hành tung của Văn gia, đúng thế! Các người muốn bắt con ta, được lắm! Đến đây mà dẫn nó đi đi!” Tâm thần của ông đang cực kỳ kích động, thanh âm lạc hẳn đi.

Dưới ánh nến âm u, mọi người thấy trong quan tài có thi hài của một đứa bé, đều không hiểu gì cả. Chu Ý la lên: “Em trai của ta mới có mười tuổi. Nó chưa hiểu biết gì, lỡ nói ra nơi Văn gia của các người đang nấp. Gia gia của ta về tới nhà nổi cơn thịnh nộ, lỡ tay đánh chết thằng bé. Mẹ của ta phát điên bỏ chạy khỏi trang. Chừng đó đã đủ vừa lòng các người chưa? Nếu các người chưa thấy đủ thì giết nốt hai cha con ta đi cho hả dạ”.

Mọi người trong Hồng Hoa Hội nghe vậy đều không nén nổi hồi hận vô cùng, ai cũng cảm thấy vừa rồi mình trách Chu Trọng Anh là vạ lần không đúng. Chương Tấn là người thẳng thắn nhất, bước lên hai bước rồi lập tức quì xuống lạy Chu Trọng Anh, kêu lớn: “Lão gia! Ta đã đắc tội với ông rồi! Chương Đà Tử này xin đền tội cho ông”. Nói xong, y đứng dậy, lại chấp tay Chu Ý mà nói: “Cô nương! Cô nương cứ gọi ta là tên gù đi, ta không dám giận nữa đâu”. Chu Ý nghe cũng thấy buồn cười nhưng không sao cười nổi.

Lúc này, Trần Gia Lạc cùng với những người đã từng trách mắng Chu Trọng Anh như Lạc Băng, Từ Thiên Hoảng, Dương Thành Hiệp, Vệ Xuân Hoa đều đến tạ tội. Trần Gia Lạc thừa lúc cúi mình thi lễ, đưa tay chạm khẽ một cái, giải khai huyệt đạo dưới đầu gối của Chu Trọng Anh, mọi người đứng bên đều không thấy gì. Chu Trọng Anh trả lễ liên tục, trong lòng cực kỳ khó chịu, không nói được tiếng nào.

Trần Gia Lạc hô to: “Chu lão anh hùng đối xử tốt với Hồng Hoa Hội chúng ta, ơn này đến chết cũng không thể nào quên. Các vị huynh đệ! Bây giờ quan trọng nhất là chữa lửa, mọi người mau mau ra tay đi”. Ai cũng đồng thanh vâng dạ, tất cả đều chạy ra ngoài.

Ngọn lửa sáng rực rực, ngói trên mái nhà rơi rào rào, xà nhà cột nhà gãy rãng rãc, trang đình la hét âm ỉ, tình hình cực kỳ rối rắm. An Tây vốn là vùng nhiều gió nhất Trung Quốc, một năm ba trăm sáu mươi ngày thì không ngày nào không có gió. Lúc này gió rất lớn, càng trợ sức cho ngọn lửa. Rõ ràng đám cháy này không còn cách nào dập tắt, chỉ chốc lát là tòa Thiết Đảm trang to lớn này sẽ trở thành hoang địa.

Trong nhà đã nóng rát mặt, vải xô trắng và giấy tiền vàng bạc đã tự bốc cháy, thế mà Chu Trọng Anh vẫn đứng ngơ ngẩn bên quan tài, hồn phách đi đâu mất hết. Không bao lâu nữa, lửa sẽ cháy tới đại sảnh này, Vệ Xuân Hoa, Thạch Song Anh, Tưởng Tứ Căn đều đã chạy ra ngoài chữa cháy.

Chu Ý liên tiếp la gọi: “Gia gia, chúng ta ra ngoài thôi”. Chu Trọng Anh không lý gì đến nàng, chỉ giương to cặp mắt nhìn đứa con trai đang nằm trong quan tài. Mọi người đều biết ông không nỡ để quan tài của con trai bị thiêu trong ngọn lửa, cũng không nỡ rời khỏi đây.

Chương Tấn khom thêm lưng xuống, lên tiếng: “Các vị ca ca, đặt quan tài lên lưng của đệ đi”. Dương Thành Hiệp bèn vận sức nâng quan tài lên, đặt lên cái lưng gù của Chương Tấn. Chương Tấn không vươn thẳng dậy, cứ cong lưng như vậy mà chạy ra ngoài. Chu Ý nâng đỡ phụ thân, mọi người đều chạy ụa ra sân trống của trang trại. Chạy ra ngoài chưa được bao lâu, mái nhà của hậu sảnh đã đổ sập xuống. Mọi người đều thầm nghĩ: “Nguy hiểm quá”!

Tâm Nghiễn bỗng la lên: “Úi chà! Tên ưng trảo bị trói kia vẫn còn trong đó”.

Thạch Song Anh nói: “Hạng người tác ác đa đoan như hấn, bị thiêu sống cũng

không oan”.

Lạc Băng cũng nói: “Vây là chúng ta để cho thằng khốn kia trốn mất rồi”. Trần Gia Lạc hỏi ai, Lạc Băng bèn đem chuyện Đồng Triệu Hòa ra kể. Mạnh Kiện Hùng cũng kể vụn tên lùn ba lần tới Thiết Đảm trang, đầu tiên là thám thính trang trại, rồi dẫn người đến bắt Văn Thái Lai, cuối cùng còn dám đến tổng tiền.

Từ Thiên Hoảng kêu lên: “Đúng rồi! Nhất định là hấn phóng hỏa”. Mọi người đều nghĩ, nhất định là hấn, không còn ai khác. Từ Thiên Hoảng liếc nhìn Chu Ý, thấy nàng cũng đang liếc nhìn mình. Ánh mắt hai người chạm nhau, cùng vội quay đi.

Chu Ý lớn tiếng căn nhắc: “Nhất lé nhìn lùn, âm mưu phóng hỏa quái ác này nhất định chỉ có bọn lùn mới nghĩ ra được. Người không cao thì trong bụng có dao, chuyện này xưa nay ai cũng biết”.

Trần Gia Lạc lên tiếng: “Chúng ta phải bắt được thằng khốn đó về đây. Thất ca, Bát ca, Cửu ca, Thập ca, bốn vị chia ra bốn hướng đông tây nam bắc mà lùng xét, tìm được hay không thì trong vòng một giờ cũng trở về báo tin”. Bốn người tuân lệnh chạy đi.

Lúc này Lục Phi Thanh và Chu Trọng Anh làm lễ tương kiến, cùng tỏ ý ngưỡng mộ nhau. Trần Gia Lạc lại xin lỗi Chu Trọng Anh lần nữa: “Chu lão tiền bối đã vì Hồng Hoa Hội mà tán gia bại sản đến như thế này, đại ân đại nghĩa thật là suốt đời không báo hết. Bọn tại hạ nhất định sẽ đi tìm Chu lão thái thái về đoàn tụ cùng lão tiền bối. Thiết Đảm trang đã bị hủy, đương nhiên Hồng Hoa Hội phải xây dựng lại. Tổn thất của các anh em trang đình ở đây, Hồng Hoa Hội xin bồi thường toàn bội, lại còn đền bù cho họ một phen cực khổ”.

Chu Trọng Anh mắt thấy Thiết Đảm trang cháy thành tro bụi, tài sản tâm huyết nhiều năm đã bị hủy trong chốc lát, đương nhiên không khỏi xót xa. Nhưng nghe Trần Gia Lạc nói vậy, ông lập tức trả lời: “Trần đương gia nói gì lạ vậy? Tiền tài là vật ngoại thân, các hạ nói những lời này tức là không coi ta là bằng hữu”. Từ xưa tính ông đã thích kết giao, bây giờ mọi hiểu lầm đã được giải quyết, ông thấy mọi người trong Hồng Hoa Hội lo cứu lửa cứu người, không nghĩ gì đến bản thân, nên đối với Hồng Hoa Hội lại thêm phần kính trọng và cảm kích. Trong chốc lát mà được kết giao với nhiều nhân vật anh hùng như thế này thật là thống khoái. Chuyện Thiết Đảm trang bị đốt cháy, tạm thời ông không nghĩ tới nữa, nhưng vừa nhìn qua cỗ quan tài nhỏ xíu, trong lòng Chu Trọng Anh lại dậy lên một trận đau thương.

Lúc này Vệ Xuân Hoa và Chương Tấn đã trở về bẩm báo với Trần Gia Lạc là trong vòng sáu bảy dặm không thấy tung tích của Đồng Triệu Hòa. Một lúc sau, Từ Thiên Hoảng và Dương Thành Hiệp cũng trở về, nói rằng mấy dặm phía đông nam cũng không có bóng người. Có thể trong lúc hỗn loạn lửa cháy, tên khốn này đã thừa cơ trốn xa rồi.

Trần Gia Lạc nói: “May mà đã biết thằng khốn đó là người của Trần Viễn tiêu cục. Hắn có trốn tới chân trời góc bể cũng không lo, sau này chắc chắn sẽ có ngày bắt được”. Chàng quay lại hỏi Chu Trọng Anh: “Chu lão tiên bối! Những trang đình cùng nam phụ lão ấu của quý trang, tạm thời yên trí ở đâu?”

Chu Trọng Anh đáp: “Ta định sáng mai cho mọi người đến Thích Kim Vệ trước”.

Từ Thiên Hoảng lên tiếng: “Tiểu diệt có một ý kiến, xin lão tiên bối nghe xem có được hay không”.

Trần Gia Lạc nói: “Ai cũng biết Thất ca ngoại hiệu là Võ Gia Cát, túc trí đa mưu nhất hội chúng ta. Thất ca nói đi”.

Chu Ý liếc xéo Từ Thiên Hoảng một cái, nhăn mũi, rồi nói với Mạnh Kiện Hùng: “Mạnh đại ca! Huynh nghe không, người ta còn lợi hại hơn Gia Cát Lượng nữa kìa. Chắc là y giỏi hơn Gia Cát Lượng”.

Mạnh Kiện Hùng chỉ mỉm cười, còn Chu Trọng Anh vội nói: “Xin Từ gia cho nghe cao kiến”.

Từ Thiên Hoảng nói: “Thằng khốn họ Đồng trốn về tới nơi chắc chắn sẽ thêm mắm thêm muối, ăn nói bừa bãi. Tên họ Vạn có đi không có về, bọn chó săn nhất định sẽ báo quan, đổ rất nhiều tội trạng lên tiên bối. Tiểu diệt cho rằng người của Thiết Đảm trang tốt nhất là đi về hướng tây, tạm thời tránh né một chút, đợi biết rõ tình hình rồi mới tính kế lâu dài. Nếu bây giờ đi về hướng đông đến Thích Kim Vệ, e rằng có điều không ổn”.

Chu Trọng Anh rất nhiều kinh nghiệm, nghe Từ Thiên Hoảng góp ý bèn liền miệng khen phải: “Đúng lắm, đúng lắm! Lão đệ thật không then là Võ Gia Cát. Ngày mai dĩ nhiên phải đưa đến thành An Tây trước. Ở đó ta có nhiều bằng hữu, ở lại mười ngày hay nửa tháng thì chẳng khó gì”.

Chu Ý thấy phụ thân khen ngợi Từ Thiên Hoảng thì bất mãn trong lòng. Tuy nàng đã hết nghi người đốt Thiết Đảm trang là Từ Thiên Hoảng nhưng trước đây đã lỡ ghét rồi, nên càng nhìn càng thấy không vừa mắt.

Chu Trọng Anh bảo Tống Thiện Bằng: “Người dẫn mọi người đến An Tây châu, có thể ở lại nhà của Ngô đại quan nhân. Mọi phí tổn thì đến cửa hiệu của chúng ta mà lấy chi dùng, đợi ta lo xong việc sẽ gọi người sau”.

Chu Ý hỏi: “Gia gia, chúng ta không đi An Tây châu sao?”

Chu Trọng Anh đáp: “Đương nhiên là không. Văn gia đã bị bắt trong trang trại của mình, chúng ta đâu thể khoanh tay đứng nhìn bằng hữu của người”? Chu Ý, Mạnh Kiện Hùng, An Kiện Cương nghe ông nói đến việc ra tay cứu Văn Thái Lai, mọi người đều mừng rỡ.

Trần Gia Lạc nói: “Hảo ý của Chu lão tiên bối, bọn tại hạ muôn phần cảm kích. Nhưng việc cứu Văn tứ ca chính là giết quan tạo phản, mà quý vị đều là lương

dân an phận thủ thường, khắc hẳn những kẻ bôn tẩu giang hồ như bọn tại hạ. Nếu tiền bối đích thân ra tay, e rằng có phần không tiện. Chỉ xin Chu lão tiền bối cho ý kiến để chỉ giáo về chiến lược, còn việc ra tay giết chó cứu người thì để bọn tại hạ đích thân lo liệu”.

Chu Trọng Anh vượt chòm râu dài rồi nói: “Trần đương gia! Các hạ đừng sợ liên lụy đến bọn ta. Các hạ không chịu để ta giúp đỡ bằng hữu, tức là không coi Chu mỗ là bạn tốt”.

Lục Phi Thanh nói xen vào: “Chu lão anh hùng nghĩa nặng như núi Thái Sơn, giang hồ không ai không phục. Nếu không thế thì ta cùng lão huynh chưa từng quen biết, trên người Văn tứ gia lại mang trọng án, làm sao ta dám ngang nhiên giới thiệu đến Thiết Đảm trang”?

Trần Gia Lạc suy nghĩ một lúc rồi nói: “Chu lão anh hùng trọng nghĩa như thế, tất cả anh em trên dưới của Hồng Hoa Hội đều cảm ơn đại đức”.

Lạc Băng bước lên, cúi lạy rồi nói: “Lão tiền bối rút đao tương trợ, văn bối xin thay mặt phu quân cảm tạ trước”.

Chu Trọng Anh vội đỡ nàng dậy nói: “Văn tứ phu nhân cứ việc yên tâm. Không cứu được Văn Thái Lai trở về, ta thề không làm người nữa”. Rồi ông quay trở lại bảo Trần Gia Lạc: “Chuyện này không nên chậm trễ, Trần đương gia mau ra hiệu lệnh đi”.

Trần Gia Lạc nói: “Chuyện này tại hạ nhất định không dám. Xin hai vị Chu tiền bối và Lục tiền bối thương lượng xem sao”.

Lục Phi Thanh nói: “Trần đương gia đừng quá khách sáo. Hồng Hoa Hội là chủ, chúng ta là khách, tuyệt đối không được lấy khách đoạt chủ”.

Trần Gia Lạc khiêm nhường mấy lần nữa không được, bèn nói: “Vậy thì tại hạ phải lạm quyền rồi”. Chàng quay người lại, phát hiệu lệnh điều động nhân mã.

Lúc này ngọn lửa vẫn chưa tắt hẳn, mùi gỗ cháy vẫn khét nồng trong không khí. Mọi người im phăng phắc đợi lệnh, nghe cả tiếng nổ lách tách khi gió thổi vào những đám lửa tàn.

Nhóm thứ nhất là Kim Định Tú Tài Dư Ngư Đồng cùng anh em Tây Xuyên song hiệp Thường Hách Chí, Thường Bá Chí. Ba người này phải nhanh chóng thám thính hành tung của Văn Thái Lai, giữ liên lạc với nhau, thường xuyên bẩm báo, coi như nhóm mở đường.

Nhóm thứ hai là Thiên Tí<sup>6</sup> Như Lai Triệu Bán Sơn lãnh đạo Thập đương gia Chương Tấn, Quỷ Kiến Sầu Thạch Song Anh.

Nhóm thứ ba là Truy Hồn Đoạt Mệnh Vô Trần đạo nhân lãnh đạo Thiết Tháp Dương Thành Hiệp, Đồng Đầu Ngạc Như Tượng Tứ Cân.

<sup>6</sup> “Tí” nghĩa là cánh tay.

Nhóm thứ tư là tổng đà chủ Trần Gia Lạc lãnh đạo Cửu Mạng Cẩm Bào Vệ Xuân Hoa, Thư Đồng Tâm Nghiễn.

Nhóm thứ năm là Miên Lý Châm Lục Phi Thanh lãnh đạo Thần Tử Mạnh Kiện Hùng, Độc Giác Hồ An Kiện Cương.

Nhóm thứ sáu là Thiết Đảm Chu Trọng Anh lãnh đạo Tiêu Lý Lục Chu Ý, Vô Gia Cát Từ Thiên Hoảng và Uyên Ương Dao Lạc Bằng.

Trần Gia Lạc chia nhóm xong xuôi, bèn nói: “Bây giờ Thập tứ đệ lập tức khởi hành. Còn mọi người nghỉ tại đây, sáng sớm mai khởi hành, chia nhóm đi tới ả Gia Cốc rồi tập hợp lại. Tên chó săn Tôn Quỳnh giữ ả này nhất định sẽ tra xét nghiêm mật, các vị nhớ đừng sơ ý”.

Mọi người đều đồng thanh tuân lệnh.

Dư Ngư Đồng chấp tay nhìn mọi người từ biệt, rồi nhảy lên ngựa khởi hành. Đi được mấy bước, chàng quay đầu lại liếc nhìn Lạc Bằng. Thấy nàng vẫn cúi đầu thẫn thờ nghĩ ngợi, chẳng để ý gì đến chuyện chàng ra đi, anh tú tài si tình này thở dài sườn sượt rồi quất ngựa chạy đi một cách điên cuồng.

Mọi người tìm chỗ sạch sẽ để ngủ. Trần Gia Lạc khê bảo Từ Thiên Hoảng: “Thất ca! Phen này Chu lão anh hùng bị chúng ta liên lụy đến nỗi tán gia bại sản, lại còn con chết vợ bỏ, thế mà vẫn trượng nghĩa đi cứu Tứ ca. Dọc đường huynh phải chú ý đừng để bọn quan phủ nhận ra ông ấy. Còn Tứ tẩu đang bị thương mà lại buồn chuyện Tứ ca, khi gặp chuyện chắc sẽ liều mình. Thất ca hãy lưu ý đừng để cô ấy thí mạng. Đi đường không cần quá gấp rút, nếu giữ được không động thủ là tốt nhất”. Từ Thiên Hoảng gật đầu đồng ý.

Mọi người ngủ chừng hai giờ thì trời sáng. Thiên Tí Như Lai Triệu Bán Sơn dẫn Chương Tấn và Thạch Song Anh đi trước tiên. Lạc Bằng suốt đêm không chợp mắt, gọi Chương Tấn tới bảo: “Thất đệ, dọc đường chờ nên gây sự”.

Chương Tấn đáp: “Tứ tẩu yên tâm. Cứu Tứ ca là đại sự, đệ có hồ đồ đến mấy cũng phải biết lo liệu”.

Bọn Mạnh Kiện Hùng, Tống Thiện Bằng lo việc khâm liệm thi hài của Chu Anh Kiệt, rồi an táng cạnh trang. Chu Ý phục dưới đất kêu khóc thảm thiết, bộ mặt già nua của Chu Trọng Anh cũng lệ chảy ngang dọc. Mọi người trong Hồng Hoa Hội đều thi lễ trước mộ.

Sau đó, ba nhóm của Vô Trần, Trần Gia Lạc, Lục Phi Thanh cũng lần lượt khởi hành. Nhóm cuối cùng ra đi là Chu Trọng Anh và Từ Thiên Hoảng dẫn rất đông người trong trang cũng đã lên đường. Đến Triệu Gia Bảo, dân chúng địa phương biết tin Thiết Đảm trang bị cháy đều kéo đến hỏi thăm. Chu Trọng Anh cảm ơn họ rồi đưa nhau đến một tiệm ăn. Ăn uống xong xuôi thì đưa cho Tống Thiện Bằng một ngàn lạng bạc, dặn dò y rồi chia tay phi ngựa về hướng đông.

Dọc đường lúc nào Chu Ý cũng kinh chống Từ Thiên Hoảng. Dường như nàng thấy họ Từ làm gì nói gì cũng có chỗ không đúng. Chu Trọng Anh nghiêm mặt trách mắng cũng vậy. Lạc Băng mỉm cười khuyên giải cũng thế. Từ Thiên Hoảng đã cố nhẫn nại nói năng nhỏ nhẹ nhưng Chu Ý quyết không chịu buông tha, cứ mở miệng ra là bóng gió, chẳng nể mặt chút nào.

Từ Thiên Hoảng cũng phải bực tức trong lòng, nghĩ: “Chẳng qua là ta nể mặt phụ thân cô mà nể cô ba phần. Chẳng lẽ ta sợ cô thật hay sao? Võ Gia Cát này ngang dọc giang hồ, anh hùng hào kiệt không ai là không kính trọng, chẳng lẽ hôm nay để con nhãi này trêu cho tức được”? Chàng cứ cưỡi ngựa đi sau cùng, không nói câu nào, cứ đêm dừng lại ăn xong là ngủ ngay, sáng sớm lại lên đường. Suốt con đường ngựa không dừng vó, đến ngày thứ ba đã ra khỏi ải Gia Cốc.

Chu Trọng Anh thấy con gái không biết nghe lời, đã nhiều lần gọi riêng ra mà trách cứ. Chu Ý vâng vâng dạ dạ, nhưng mỗi khi nhìn thấy Từ Thiên Hoảng lại nhin không nổi, kê tủ đứng vào miệng chàng. Chu Trọng Anh nghĩ bụng: “Nếu có vợ mình ở đây, có thể sẽ dạy dỗ được con gái. Bây giờ bà ấy đã tức giận bỏ đi, không biết lưu lạc nơi nào”. Nghĩ đến đó ông bất giác buồn rầu, nhìn qua thấy Từ Thiên Hoảng không vui lại thêm phần áy náy.

Một đêm đi đến Túc Châu, bốn người trọ lại một khách sạn gần Đông Môn. Từ Thiên Hoảng ra ngoài, một hồi trở lại nói: “Thập tứ đệ chưa đuổi kịp Tứ ca, cũng chưa gặp Tây Xuyên song hiệp”.

Chu Ý không nhin được, chõ miệng vào: “Làm sao huynh biết được, chỉ tổ nói bừa”. Từ Thiên Hoảng liếc nàng một cái, không nói gì.

Chu Trọng Anh sợ con gái tiếp tục buông lời vô lễ, bèn lên tiếng: “Rượu ở vùng này nổi tiếng là ngon. Thất gia, hai chúng ta đi qua đại lộ phía đông, đến Hạnh Hoa Lâu uống mấy chén”.

Từ Thiên Hoảng đáp: “Thế thì tuyệt diệu”.

Chu Ý lên tiếng: “Gia gia con cũng đi”.

Từ Thiên Hoảng cười khì một tiếng. Chu Ý giận dữ nói: “Huynh cười cái gì? Chẳng lẽ ta không đi được hay sao”?

Từ Thiên Hoảng quay mặt đi, coi như không nghe thấy. Lạc Băng mỉm cười giảng hòa: “Ý muội, chúng ta cùng đi. Tại sao nữ nhân lại không được đến tửu lâu uống rượu”? Chu Trọng Anh là người phóng khoáng nên cũng không ngăn trở.

Bốn người đến Hạnh Hoa Lâu gọi rượu và thức ăn. Nước suối vùng Túc Châu trong xanh đặc biệt đem cất rượu thơm tho vô cùng, có thể gọi là số một vùng tây bắc. Tiểu nhị lại đưa lên một khay bánh nướng hảo hạng ở Túc Châu, mềm như giắc mộng mùa xuân, trắng như trăng giữa đêm thi, vừa dẻo vừa giòn. Chu Ý vừa thưởng thức vừa khen liên miện. Tửu lâu này đông khách nên bốn người không tiện thương lượng về việc cứu Văn Thái Lai, chỉ nói chuyện phiếm về phong cảnh

dọc đường.

Chu Trọng Anh bỗng hỏi Từ Thiên Hoảng: “Trần đương gia của quý hội tuổi còn rất trẻ, đáng vẻ như công tử nhà giàu, thế mà tinh thông quyền thuật nhiều nhà nhiều phái, thật sự xưa nay chưa từng thấy. Lúc đấu quyền với ta, bộ quyền pháp cuối cùng mà y sử dụng thật là kỳ dị, không hiểu gọi là gì? Thất gia có biết hay không”? Chu Ý cũng đang thắc mắc chuyện này, nghe phụ thân hỏi bèn im lặng mà nghe.

Từ Thiên Hoảng đáp: “Trần đương gia là tam công tử của Trần Các Lão ở Hải Ninh. Phen này cũng là lần đầu tiên tại hạ gặp Trần đương gia. Năm mười lăm tuổi, y đã được Vu lão đương gia của bọn tại hạ dẫn lên Thiên Sơn gặp Thiên Trì Quái Hiệp bá sư, mãi không trở về Giang Nam. Trong tệ hội chỉ có Vô Trần đạo trưởng, Triệu tam ca và mấy vị hương chủ lớn tuổi là đã từng gặp y hồi nhỏ. Bộ quyền pháp đó, theo tại hạ thì chắc là do Thiên Trì Quái Hiệp sáng chế ra rồi truyền thụ cho Trần đương gia”.

Chu Trọng Anh nói: “Hồng Hoa Hội lừng danh khắp Giang Nam mà tổng đà chủ lại giống như một công tử phú quý. Lúc ta vừa gặp đã thấy kinh ngạc, thấy có phần không tương xứng. Sau này đối đáp rồi giao thủ với y, mới biết y chẳng những võ công rất giỏi mà kiến thức cũng bất phàm, thật sự là một nhân vật ít ai bì được. Thế mới gọi là chân nhân không thể coi tướng mà lường”.

Từ Thiên Hoảng và Lạc Băng nghe ông nhiệt liệt tán dương thủ lĩnh của mình, dĩ nhiên rất vui mừng. Nhưng chỉ chốc lát, Lạc Băng lại nghĩ đến chuyện an nguy của chồng mình, lo chàng đang bị bọn công sai ngược đãi, nên sầu não lại ngay.

Chu Trọng Anh lại nói: “Mấy năm gần đây, trong võ lâm xuất hiện không ít nhân vật kiệt xuất. Thật là Trường Giang sóng sau dôi sóng trước, chỉ mười năm mà nhân sự đã mấy lần thay đổi. Cũng như lão đệ thôi, trí dũng song toàn ít thấy trong giang hồ. Lão đệ đừng để uống phí thân thủ thế này, phải cố mà làm nên sự nghiệp”.

Từ Thiên Hoảng liên tiếp vâng dạ, còn Chu Ý lại hừ một tiếng, nghĩ bụng: “Gia gia của ta tán dương người quá đáng. Thế mà người còn khen phải, không biết mắc cỡ hay sao”?

Chu Trọng Anh uống một hớp rượu rồi nói: “Từng nghe nói Vu lão đương gia của quý hội là đệ tử Thiếu Lâm, rất gần với môn hộ của ta. Từ lâu ta đã muốn gặp ông ấy để thỉnh giáo một lần, nhưng người Giang Nam kẻ Tây Bắc, tâm nguyện đó chưa đạt được mà ông ấy đã về cõi tây thiên rồi. Ta vẫn thường hỏi về lai lịch sư thừa của ông ấy, nhưng người nói thế này người nói thế kia, cuối cùng không biết tin nào là chính xác”.

Từ Thiên Hoảng nói: “Trước nay Vu lão đương gia vẫn không nhắc đến sư thừa, mãi đến lúc lâm chung mới nói ra. Trước kia ông ấy học võ nghệ ở Phúc

Kiến Thiếu Lâm tự”.

Chu Trọng Anh nói: “Ta lại học ở Thiếu Thất, tỉnh Hà Nam. Thiếu Lâm bắc phái hay nam phái cũng vốn một nhà, thế thì ta cùng Vu lão đương gia tuy không học cùng tu viện nhưng có thể gọi là đồng môn”. Ông ngừng một chút rồi nói tiếp: “Trước kia nghe nói võ công của tổng đà chủ Hồng Hoa Hội rất gần với Thiếu Lâm, ta vì ngưỡng mộ nên đã hỏi thử bối phận của ông ấy ở phái Thiếu Lâm mà không ai biết, nên cảm thấy kinh ngạc trong lòng. Nhân vật lừng lẫy như ông ấy, nếu xuất thân từ phái Thiếu Lâm mà không ai biết thì thật là kỳ lạ. Ta cũng từng viết thư, ông ấy hồi đáp rất khiêm cung, nhưng chỉ toàn là câu khách sáo, hoàn toàn không nhắc đến môn phái Thiếu Lâm”.

Từ Thiên Hoảng nói: “Vu lão đương gia không đề cập đến môn phái võ công của mình, chắc chắn có chỗ khuất khúc gì khó nói. Xưa nay ông ấy rất thích kết giao bằng hữu. Người nhiệt tình trọng nghĩa như lão tiền bối, nếu gặp Vu lão đương gia thì nhất định hai người mới gặp đã tình như cố cựu”.

Chu Ý lạnh lùng lên tiếng: “Nhân vật Hồng Hoa Hội rất thích coi thường người khác. Bằng tử, không phải muội nói tử tử đâu”. Từ Thiên Hoảng mặc kệ không lý gì đến nàng.

Chu Trọng Anh lại hỏi: “Không hiểu Vu lão đương gia mắc bệnh gì mà tạ thế? Tuổi tác của ông ấy hình như cũng không lớn hơn ta là mấy”.

Từ Thiên Hoảng đáp: “Vu lão đương gia hưởng thọ được sáu mươi lăm tuổi. Nguyên do bệnh trạng của ông ấy nói ra rất dài dòng, chỗ này lại đông người tạp nham. Đêm nay chúng ta cố đi thêm mấy chục dặm, tìm nơi hoang dã để tại hạ có thể bẩm báo với tiền bối tử mĩ hơn”.

Chu Trọng Anh khen phải, bèn gọi tính tiền. Từ Thiên Hoảng nói: “Xin đợi chốc lát, tại hạ phải xuống dưới một chút đã”.

Chu Trọng Anh vội bảo: “Lão đệ! Đây là ta mời, lão đệ không được giành thanh toán”. Từ Thiên Hoảng vâng dạ rồi nhanh chân bước xuống lầu.

Chu Ý bĩu môi rồi nói: “Lúc nào cũng lén lút lút lút”.

Chu Trọng Anh trách mắng: “Con gái gì mà ăn nói bừa bãi, chẳng có qui củ gì cả”.

Lạc Băng mỉm cười lên tiếng: “Ý muội! Thất ca của ta có lắm sở trường. Muội mà trêu chọc y, nhớ cẩn thận coi chừng bị y bắt chẹt”.

Chu Ý hứ một tiếng rồi nói: “Nam tử hán gì mà đứng chưa cao bằng muội! Chẳng lẽ muội sợ hán hay sao”? Chu Trọng Anh muốn trách cứ gì đó, nhưng bỗng nghe tiếng bước chân lên lầu bèn im lặng không nói nữa.

Từ Thiên Hoảng lên tới nơi rồi nói: “Thôi, chúng ta đi”. Chu Trọng Anh bèn thanh toán tiền, quay về khách sạn lấy đồ đạc quần áo, rồi lên ngựa ra ngoài thành. May mà trời chưa tối nên cửa thành còn mở.

Bốn con ngựa chạy một hơi ngoài ba chục. Tới chỗ bên trái có một dãy mười mấy gốc cây lớn, phía sau hàng cây này lại có nhiều tảng đá dựng lên như bình phong, đúng là một nơi ẩn náu rất tốt. Chu Trọng Anh bảo: “Chúng ta ở đây nhé”.

Từ Thiên Hoảng đáp: “Hay lắm”! Bốn người bèn buộc ngựa rồi ngồi tựa vào gốc cây. Lúc này trăng sáng sao thưa, đêm thanh mát mẻ, gió lay ngọn cỏ nghe xào xạc.

Từ Thiên Hoảng đang định kể chuyện thì bỗng nghe thấy xa xa có tiếng vó ngựa, bèn nằm áp tai xuống đất lắng nghe một lúc, rồi đứng dậy nói: “Có ba con ngựa chạy tới đây”. Chu Trọng Anh đưa tay ra hiệu, bốn người tháo dây cương, dẫn ngựa nấp sau tảng đá.

Không bao lâu, tiếng vó ngựa lại gần, ba con ngựa cứ theo đường cái mà chạy về hướng đông. Dưới ánh trăng thấy rõ cả ba kỵ sĩ đều cột vải trắng trên đầu, người khoác áo dài có sọc, đúng là cách ăn mặc của người Hồi. Trên yên ngựa đều có treo loan đao.

Đợi ba con ngựa chạy xa, bốn người mới quay về chỗ ngồi cũ. Suốt ngày đi đường không rảnh rỗi để nói chuyện, lúc này Chu Trọng Anh mới hỏi đến nguyên do tại sao triều đình quyết bắt Văn Thái Lai.

Lạc Băng nói: “Quan phủ vẫn coi Hồng Hoa Hội là cái gai trước mắt, chuyện đó không cần phải nói. Nhưng lần này chúng phái đi rất nhiều võ lâm cao thủ, không bắt được Tứ ca chưa chịu buông tay, đó là có nguyên nhân khác. Tháng trước Vu lão đương gia từ tổng đà ở Thái Hồ đi đến Bắc Kinh, có gọi vợ chồng văn bối đi cùng. Khi đến Bắc Kinh, Vu lão đương gia nói nhỏ: đêm nay phải vào Hoàng cung để gặp hoàng đế Càn Long. Chuyện này khiến bọn văn bối phải một phen hoảng sợ, hỏi lão đương gia gặp tên hoàng đế kia để làm gì nhưng ông ấy không chịu nói. Tứ ca bèn khuyên: tên hoàng đế này âm hiểm độc ác, tốt nhất là gọi thêm Vô Trần đạo trưởng, Triệu tam ca, Tây Xuyên song hiệp đến kinh thành rồi nhờ Thất ca tính một cách an toàn nhất”.

Chu Ý liếc Từ Thiên Hoảng một cái, thầm nghĩ: “Chẳng lẽ tên lùn này lại có bản lĩnh đến thế? Mọi người phải đến thỉnh giáo người ư, ta quyết không tin”.

Chu Trọng Anh khen: “Tứ gia nói đúng lắm”.

Lạc Băng kể tiếp: “Vu lão đương gia nói ông ấy đi gặp hoàng đế là có việc trọng đại, không thể đi nhiều người vào cung, rất dễ phát sinh biến cố. Tứ ca nghe lão đương gia nói thế, đương nhiên phải tuân hiệu lệnh. Đêm hôm đó hai người đi vào trong cung, văn bối cứ đứng ngoài tường hoàng cung mà trông đợi, thấp thỏm sợ hãi. Mãi hơn một giờ sau họ mới nháy ra khỏi tường, rồi sáng sớm hôm sau cả ba rời khỏi kinh thành, lập tức trở về Giang Nam. Văn bối lên hỏi Tứ ca xem có gặp tên hoàng đế hay không, rốt cuộc là việc gì. Tứ ca đáp, hoàng đế thì đã gặp rồi, còn việc này liên quan đến chuyện lật đổ Thanh triều, khôi phục đại nghiệp cho người Hán. Dĩ nhiên không phải là Tứ ca không tin văn bối nhưng thêm một

người biết thì thêm một phần rủi ro tiết lộ bí mật nên không nói rõ ra. Văn bối cũng không hỏi thêm nhiều”.

Chu Trọng Anh lại khen ngợi: “Hoài bão của Vu lão đương gia thật là không nhỏ, dám lên vào cung tìm gặp hoàng đế. Trong khắp thiên hạ, chẳng có mấy người can đảm đến thế”.

Lạc Băng kể tiếp: “Về tới Giang Nam, Vu lão đương gia chia tay với bọn văn bối. Bọn văn bối quay về tổng đà ở Thái Hồ, còn ông ấy đi đến Hải Ninh ở Hàng Châu. Từ lúc đi Hải Ninh về, thần sắc ông ấy thay đổi hẳn, giống như đột ngột già thêm mười mấy tuổi, suốt ngày không thấy nụ cười, rồi vài ngày sau thì khởi bệnh. Tứ ca có nói nhỏ cho văn bối biết, vì người yêu nhất trong đời của lão đương gia đã tạ thế nên ông ấy quá thương tâm mà chết”... Nói đến đây, Lạc Băng và Từ Thiên Hoảng đều rơi nước mắt. Chu Trọng Anh cũng không nén nổi, quay đi hỉ mũi.

Lạc Băng lau nước mắt rồi nói tiếp: “Trước lúc lâm chung, lão đương gia cho triệu tập mười hai người chánh phó hương chủ của nội tam đường và ngoại tam đường, hạ lệnh đi đón thiếu đà chủ về, tiếp nhiệm ngôi vị tổng đà chủ. Ông còn nói: đây không phải vì ích kỷ hay tư tâm gì, nhưng chuyện này có liên quan đến việc quang phục thiên hạ nhà Hán, đó là việc quan trọng nhất. Nguyên nhân bên trong thì bây giờ chưa thể nói rõ, sau này mọi người sẽ biết. Mà cho dù ông ấy không để lại di ngôn nhất định huynh đệ cũng vì cảm ân đức mà nhất trí ủng hộ thiếu đà chủ tiếp quản đại nhiệm này”.

Chu Trọng Anh hỏi: “Không hiểu thiếu đà chủ xưng hô như thế nào với lão đương gia”?

Lạc Băng đáp: “Vốn là nghĩa tử! Thiếu đà chủ vốn là tam công tử của Trần Các Lão ở Hải Ninh, năm mười lăm tuổi đã đỡ cử nhân. Đỗ đạt chưa được bao lâu thì lão đương gia đã dẫn y đến Thiên Sơn Bắc, tìm Thiên Trì Quái Hiệp Viên lão anh hùng để xin học võ. Còn tại sao công tử của Tướng Quốc phủ lại có thể bái một hào kiệt võ lâm làm nghĩa phụ thì chuyện này bọn văn bối không sao biết được”.

Chu Trọng Anh nói: “Nguyên nhân chuyện đó chắc hẳn Văn tứ gia đã biết”.

Lạc Băng nói: “Hình như Tứ ca cũng không rõ lắm. Lúc lão đương gia sắp chết, còn một tâm nguyện chưa hoàn thành nên rất cần gặp thiếu đà chủ một lần. Ông ấy vừa từ Bắc Kinh trở về đã gấp rút người đến Hồi Cương, dặn thiếu đà chủ về gặp Ngọc Hư đạo quán ở An Tây đợi lệnh. Viên lão tiền bối Thiên Trì Lão Quái không yên tâm nên cùng đi với thiếu đà chủ về phía đông. Không ngờ lão đương gia lại tạ thế nhanh chóng như thế. Từ An Tây đi đến tổng đà ở Thái Hồ đường xa vạn dặm, tuy thiếu đà chủ được tin là trở về ngay, nhưng lão đương gia biết không đợi nổi bèn sai lục đường chánh phó hương chủ đi về Tây Bắc đón thiếu đà chủ để bàn luận đại sự. Chuyện cơ mật đó, khi gặp chính thiếu đà chủ Tứ

ca sẽ tường trình lại. Nào ngờ Tứ ca gặp phải kiếp nạn này”... Nói đến đây, giọng nàng nghẹn hẳn đi: “Lỡ Tứ ca có mệnh hệ gì, di chí của lão đương gia sẽ không ai biết nữa”.

Chu Ý đồ đành: “Bằng tử đừng quá buồn lòng. Nhất định chúng ta có thể cứu Văn gia ra”. Lạc Bằng nắm tay nàng, khẽ gật đầu, nhoẻn nụ cười buồn.

Chu Trọng Anh lại hỏi: “Văn tứ gia bị thương như thế nào”?

Lạc Bằng kể: “Các huynh đệ đều chia nhóm đi nghênh tiếp thiếu đà chủ, vợ chồng văn bối là nhóm cuối cùng. Vừa đến Túc Châu, đột nhiên có tám tên đại nội thị vệ đến khách sạn tìm gặp, nói là phụng mệnh mời bọn văn bối về Bắc Kinh gấp. Tứ ca nói gặp thiếu đà chủ xong mới có thể phụng mạng được. Tám tên thị vệ kia ăn nói rất khách sáo nhưng vẫn buộc Tứ ca lập tức hồi kinh. Tứ ca khước từ, hai bên càng nói càng căng thẳng, cuối cùng xảy ra chuyện động thủ. Tám thị vệ đó đều là cao thủ được tuyển chọn đặc biệt, bọn văn bối lấy hai địch tám, dần dần ở thế hạ phong. Tứ ca nổi nóng lên, nói là Bôn Lôi Thủ này dù mất mạng cũng không để chúng bắt đi. Trong trận ác chiến, huynh ấy dùng đơn đao chém chết hai tên, phóng chưởng đánh chết ba tên, lại còn hai tên trúng phi đao của văn bối. Tên cuối cùng thấy không êm nên bỏ chạy, nhưng Tứ ca cũng bị thương tới sáu bảy chỗ. Trong lúc đánh nhau, huynh ấy trước sau vẫn lo bảo vệ cho văn bối nên văn bối không bị thương chút nào cả”.

Khi Lạc Bằng kể đến chỗ phu quân múa đao phóng chưởng đánh tan tác tám tên đại nội thị vệ, Chu Ý nghe đến ngẩn mặt ra. Nàng tưởng tượng đến phong độ anh hùng của Bôn Lôi Thủ, không nén nổi đem lòng ngưỡng vọng. Hồi lâu Chu Ý mới thở ra một hơi, gương mặt lên nhìn Từ Thiên Hoảng, mặt đầy sắc thái chê cười.

Dĩ nhiên Từ Thiên Hoảng hiểu được ý nàng. Chàng nghĩ bụng: “Tứ ca là anh hùng hào kiệt, trên đời ít ai bì được. Từ Thiên Hoảng mỗ không sánh kịp Tứ ca, chuyện đó ai cũng biết, không cần cô nương phải nói”.

Lạc Bằng kể tiếp: “Bọn văn bối biết chắc không thể nghỉ lại Túc Châu được nữa, bèn cố vượt qua ải Gia Cốc. Nhưng Tứ ca đã bị thương nặng, thật sự không đi nổi nữa, bèn tìm một khách sạn để dưỡng thương, chỉ mong thiếu đà chủ và các huynh đệ mau mau quay lại. Nào ngờ bọn chó săn ở Bắc Kinh và Lan Châu lại tìm đến. Những việc sau này, mọi người đều biết hết rồi”.

Từ Thiên Hoảng nói: “Tên hoàng đế kia càng sợ Tứ ca lại càng hận Tứ ca. Trước mắt Tứ ca hoàn toàn không phải lo âu về tính mạng. Quan phủ và bọn ứng trảo đã biết huynh ấy là khâm phạm, chắc chắn không dám tùy tiện đối xử tội tệ”.

Chu Trọng Anh khen: “Lão đệ đoán không sai”.

Chu Ý bỗng nói với Từ Thiên Hoảng: “Nếu các vị đi đón Văn tứ gia sớm một chút thì hay quá rồi. Bọn chó săn đó sẽ bị giết cho sạch sẽ. Văn tứ gia không gặp rủi ro mà các vị cũng không cần phải đến Thiết Đảm trang kiếm chuyện”...

Chu Trọng Anh vội vàng quát lên ngắt lời: “Con nha đầu này, người nói gì lạ vậy?”

Từ Thiên Hoảng nói: “Chỉ vì thiếu đà chủ khiêm cung khách sáo quá, nói sao cũng không chịu tiếp nhận chức tổng đà chủ. Một bên ép một bên từ chối, chậm trễ bao nhiêu ngày tháng. Hơn nữa Tứ ca và Tứ tẩu đều bản lãnh đầy người, ai ngờ lại có kẻ cả gan đụng đến”.

Chu Ý nói: “Huynh đã là Gia Cát Lượng, sao lại không ngờ được?”

Từ Thiên Hoảng bị hỏi một câu vô lý tới như vậy, cho dù đầu óc linh hoạt gấp đôi thì cũng không biết trả lời sao, chỉ còn cách im lặng.

Chu Trọng Anh bèn nói: “Nếu Thất gia ngờ được việc này, thì chúng ta không được quen biết các hảo bằng hữu trong Hồng Hoa Hội. Nhân vật cao thâm lại tuần nhã như Trần đương gia, ở vùng biên cương tây bắc chúng ta khó mà gặp được”. Ông quay lại hỏi Lạc Băng: “Phu nhân của y là ai, là danh môn khuê nữ hay hiệp nữ giang hồ?”

Lạc Băng đáp: “Trần đương gia vẫn chưa thành thân”.

Chu Trọng Anh không hỏi gì nữa. Lạc Băng bỗng bật cười khúc khích, hỏi: “Còn Chu Ý muội muội thì sao, bao giờ mới cho chúng ta uống chén rượu mừng?”

Chu Trọng Anh cười đáp: “Con nha đầu đó dở điên dở dại chẳng ai thềm lấy, chắc phải sống cả đời với lão già này thôi”.

Lạc Băng cười rộ lên: “Đợi khi cứu được Tứ ca, vợ chồng vãn bối sẽ làm mai cho Ý muội, đảm bảo kiếm cho lão tiên bối một chàng rể vừa ý”.

Chu Ý vội vàng nói: “Các vị còn trêu chọc ta nữa thì ta phải đi trước một mình đấy”. Ba người nhìn nhau mỉm cười, không nói gì nữa.

Qua một hồi lâu, Từ Thiên Hoảng bỗng bật cười thành tiếng. Chu Ý giận dữ nói: “Huynh lại cười cái gì rồi?”

Từ Thiên Hoảng đáp: “Ta cười chuyện của ta, có liên quan gì đến cô đâu?”

Chu Ý không biết giấu giếm là gì, hừ một tiếng rồi nói: “Huynh cười chuyện gì chẳng lẽ ta không biết hay sao? Các vị muốn gả ta cho Trần Gia Lạc, nhưng người ta là công tử nhà tể tướng, làm sao ta với tới được. Mà mặc kệ các vị coi y là bảo bối, ta cứ không thềm. Lúc y tỉ đấu với gia gia của ta, ngoài mặt thì nói năng lịch sự, nhưng trong lòng lại xảo trá vô cùng. Ta thà cả đời ở vậy còn hơn lấy một tên miệt nam mô bụng bồ dao găm như thế”.

Chu Trọng Anh vừa tức giận vừa tức cười, hét lên bảo nàng im, nhưng Chu Ý cứ mặc kệ, nói một hơi cho hết, đúng như pháo nổ nguyên dây.

Lạc Băng mỉm cười nói: “Được rồi, được rồi! Sau này ta sẽ giới thiệu cho Ý muội một bậc đại anh hùng hào kiệt lòng thật miệt nam mô nhanh là được rồi. Như vậy đã vừa ý chưa?”

Chu Trọng Anh cũng cười nói: “Con nha đầu này miệng lưỡi không có hàng rào, đúng là không biết sợ Thất gia và Văn phu nhân chê cười. Thôi được rồi, mọi người ngủ đi một chút để sáng mai đi đường thoải mái hơn”. Bốn người bèn tới chỗ buộc ngựa, lấy chăn ra đắp lên người, nằm ngủ dưới gốc cây.

Chu Ý bỗng hỏi nhỏ: “Gia gia! Gia gia có mang theo cái gì ăn hay không, con đói lắm rồi”.

Chu Trọng Anh đáp: “Ta không mang theo. Sáng mai chúng ta khởi hành sớm một chút, đi đến Song Tỉnh rồi ăn sáng”.

Một lúc sau, ông đã ngáy khò khò, hình như ngủ say rồi. Còn Chu Ý thì bụng đói cồn cào, trở qua lăn lại không sao ngủ được. Nàng nhìn qua Lạc Băng nằm ngủ bên cạnh, rồi bỗng nhìn thấy Từ Thiên Hoảng ngồi dậy, từ từ đi đến nơi buộc ngựa.

Chu Ý nổi dạ hiếu kỳ, liếc mắt nhìn trộm. Trong đêm tối, nàng thấy chàng lấy trong bọc ra cái gì đó, rồi về chỗ nằm ngồi xuống, đắp chăn lên người rồi bắt đầu nhai. Chu Ý bèn xoay người lại, không thêm nhìn nữa.

Nhưng tên quân sư kia chơi ác, không những nhai nuốt thành tiếng nhồm nhoàm rau rầu, lại còn hít hà khen ngợi. Chu Ý nhịn không nổi, phải mở mắt liếc nhìn. Không nhìn thì thôi, vừa nhìn là nước bọt nàng tuôn ra, cơn đói càng khó chịu. Thì ra trong tay Từ Thiên Hoảng cầm mấy miếng bánh trắng tinh, ngọt từng miếng lớn. Bên cạnh còn một chồng rất cao, rõ ràng là bánh nướng đặc sản của Túc Châu. Thì ra lúc ở Hạnh Hoa lâu, chàng xuống dưới lầu trước là để mua mấy cái bánh này.

Suốt dọc đường Chu Ý cứ nói năng chẹn họng chàng, lúc này làm sao dám mở miệng hỏi xin? Nàng bèn nghĩ bụng: “Thôi, ta cố mà ngủ cho nhanh, đừng nghĩ gì đến chuyện ăn nữa”. Nào ngờ càng muốn ngủ lại càng không ngủ được, rồi đột nhiên có mùi rượu bay tới. Tên lùn kia thật là vô pháp vô thiên, ngửa đầu lên cầm một cái bầu nhỏ mà tu ừng ực.

Chu Ý nhịn không nổi nữa, la lên: “Nửa đêm còn uống rượu gì nữa? Muốn uống thì đi chỗ khác mà uống, đừng uống ở đây”.

Từ Thiên Hoảng đáp gọn: “Được lắm”. Rồi chàng đặt bầu rượu xuống, ngủ thiếp đi. Chàng không thêm dậy nút hồ lô, cứ để đó cho mùi rượu theo gió mà bay tới mũi Chu Ý. Thì ra khi ở Hạnh Hoa lâu, chàng thấy Chu Ý hễ rót ra là cạn chén, biết nàng là một cô nương mê rượu, bèn làm như thế để trêu nàng.

Phen này thì Chu Ý tức đến nổi lông mày dựng ngược, cặp mắt giương to, muốn nổi giận thì không có lý do, nhưng không nổi giận thì lại không nhịn nổi. Nàng bèn xoay người đi, lấy chăn phủ kín cả mắt mũi miệng, nhưng được một lúc thì thấy ngọt thở khó chịu, phải mở chăn ra. Dưới ánh trăng sáng, Chu Ý đột nhiên nhìn thấy hai viên thiết đảm lấp lánh sáng ở cạnh gối cha mình. Suy nghĩ một lúc, nàng nhẹ nhàng đưa tay ra cầm một trái thiết đảm, ném tới chỗ bầu rượu. Nghe một tiếng bụp nhỏ, hồ lô vỡ nát ra, rượu chảy đầy chăn Từ Thiên Hoảng.

Dường như lúc này chàng đã ngủ say, không động đậy gì. Chu Ý nhìn thấy cha mình cùng Lạc Băng cũng ngủ rất say, bèn rón rén bò dậy, tới lấy lại trái thiết đảm. Nào ngờ nàng vừa đưa tay ra, Từ Thiên Hoảng đột nhiên xoay người lại nằm úp lên thiết đảm, miệng vẫn ngáy khò khò.

Chu Ý hoảng sợ, giật phắt tay về. Tuy tính tình nàng thoải mái hào sảng, nhưng dù sao cũng là một cô nương trẻ tuổi, dĩ nhiên không dám luồn tay xuống dưới bụng một nam nhân mà sờ soạng. Nhưng nếu không lấy thì ngày mai tên lùn này có thiết đảm trong tay làm bằng chứng, đem ra kể lại đảm bảo nàng sẽ bị phụ thân mắng cho một trận nên thân.

Không làm gì được, nàng chỉ còn cách quay về mà ngủ. Đúng lúc đó, đột nhiên Lạc Băng cười lên khúc khích. Chu Ý xấu hổ quá, mặt đỏ đến tận mang tai. Vừa rồi nàng bò đến chỗ Từ Thiên Hoảng, chắc chắn đã bị người ta nhìn thấy. Thế là tim cô nàng đập loạn cả lên, suốt đêm không sao ngủ cho ngon được.

Sáng hôm sau, nàng thức dậy từ rất sớm nhưng không cục cựa, cứ nằm trong chăn mà mong trời dừng bao giờ sáng nữa. Chẳng bao lâu Chu Trọng Anh và Lạc Băng thức dậy, rồi một lúc sau Từ Thiên Hoảng cũng tỉnh giấc. Chàng bỗng la lên: “Trời ơi, cái gì mà cứng ngắt vậy?”

Chu Ý rúc sâu thêm vào trong chăn, lại nghe chàng nói: “Ái chà! Lão tiên bối, thiết đảm của tiên bối lẫn vào trong chăn của tại hạ. Ôi chao, không xong rồi! Ngay cả bầu rượu cũng bị đập vỡ. Đúng rồi, nhất định là có con khỉ trong núi ngửi thấy mùi rượu, thèm quá nên bò đến trộm. Nó lại nhìn thấy quả thiết đảm của lão gia, cầm lên mà nghịch, không cẩn thận nên đập vỡ mất hồ lô. Con khỉ này hư đốn quá”.

Chu Trọng Anh cười ha hả nói: “Lão đệ thích đùa quá. Ở chỗ như thế này làm sao có khỉ?”

Lạc Băng cũng bật cười: “Nếu không phải là khỉ thì nhất định là tiên nữ trên trời thèm rượu hạ phàm rồi”.

Mọi người cười đùa một chập. Chu Ý không nghe ai nhắc đến chuyện đêm qua nữa, cũng hơi yên lòng một chút. Nhưng khi hiểu được Từ Thiên Hoảng nói vòng vo mắng mình là khỉ, trong lòng nàng lại càng rầu rĩ hơn. Lúc Từ Thiên Hoảng đem bánh nướng ra mời mọi người, Chu Ý tức giận không thèm ăn.

Đến Song Tĩnh, bốn người vào quán ăn mỳ. Sau khi rời khỏi thị trấn, Từ Thiên Hoảng cùng Lạc Băng đột nhiên cúi xuống, xem kỹ dưới chân tường một ngôi nhà. Chu Ý cũng lại gần xem, thấy dưới chân tường có ai dùng than mà vẽ loạn xà ngầu, trông giống như bọn trẻ nghịch ngợm vậy. Nàng đã nghĩ là chẳng có gì đáng xem, nhưng bỗng nghe Lạc Băng mừng rỡ reo lên: “Tây Xuyên song hiệp đã phát hiện hành tung của Tứ ca rồi, đang tiếp tục theo dõi”.

Chu Ý hỏi: “Làm sao tử biết? Những cái này vẽ gì vậy?”

Lạc Băng đáp: “Đây là ký hiệu để liên lạc tin tức trong Hồng Hoa Hội, do

Tây Xuyên song hiệp vẽ”. Nàng vừa nói vừa lấy gót giày xóa hết nét vẽ đi, rồi nói: “Chúng ta rời khỏi đây ngay”.

Bốn người được biết đã có tung tích của Văn Thái Lai, lập tức tinh thần phấn chấn hẳn lên. Nụ cười tươi tắn của Lạc Băng càng thêm phần khả ái. Họ chạy một hơi bốn năm chục dặm, ăn uống nghỉ ngơi chốc lát lại tiếp tục lên đường. Trưa ngày hôm đó, đến Thất Đạo Câu lại thấy ký hiệu của Dư Ngư Đồng để lại, nói là đã gặp Tây Xuyên song hiệp.

Lúc này vết thương trên đùi Lạc Băng đã đỡ nhiều, tuy đi đứng còn hơi gượng gạo nhưng không cần chống gậy nữa. Nàng nghĩ đến chẳng bao lâu đã có thể gặp được phu quân, không nhẫn nại được nữa, bèn quất ngựa chạy trước về hướng đông. Mọi người phải cố đuổi theo nàng.

Hoàng hôn thì đến Liễu Tuyền Tử, Lạc Băng còn muốn đi tiếp, nhưng Từ Thiên Hoàng nhớ tới lời dặn của Trần Gia Lạc bèn khuyên: “Chúng ta không sợ mệt, nhưng phải cho ngựa nghỉ ngơi một chút”.

Lạc Băng không làm gì được, đành phải ghé vào khách sạn nghỉ đêm. Nàng trần trở trên giường không sao ngủ được. Giữa đêm, ngoài trời lại có mưa, nàng bỗng nhớ lại chuyện cũ, hai người vừa cưới nhau đã phụng mệnh lão đương gia đi đến Gia Khánh Phủ, cứu một quả phụ bị thổ hào hãm hại. Xong việc, hai người cùng uống rượu thưởng thức đêm mưa trên Yên Vũ Lâu ở Nam Hồ. Văn Thái Lai ngồi bên người vợ mới cưới, vừa cầm đao gỗ vào thủ cấp của tên thổ hào đánh nhịp, vừa cất tiếng hát ca. Kỷ niệm đó theo tiếng mưa đêm lúc này mà dậy sóng trong lòng Lạc Băng.

Lạc Băng nghĩ bụng: “Các vị ca ca nghĩ đến cha con họ Chu là khách, không tiện giục nhanh chóng lên đường. Thế thì tại sao ta không đi trước”? Nghĩ đến đó, nàng không nén nổi, lập tức âm thầm thức dậy, mang theo song đao và hành trang của mình, dùng than vẽ lại ký hiệu trên bàn, bảo Từ Thiên Hoàng thay mình xin lỗi cha con họ Chu. Thấy Chu Ý đang ngon giấc trên giường, nàng sợ mở cửa làm cô bé tỉnh giấc, bèn nhẹ nhàng mở cửa sổ nhảy ra, vào chuồng dẫn con ngựa của mình ra ngoài, khoác áo tơi rồi tung người lên lưng ngựa, phi về hướng đông. Những giọt mưa rơi trên đôi má đỏ bừng của nàng thật là mát mẻ dễ chịu.

Vào lúc bình minh, Lạc Băng ghé vào một thị trấn để điểm tâm. Nàng thấy con ngựa không đi nổi nữa, đành phải nghỉ lại nửa giờ. Nghỉ xong lại chạy tiếp, được chừng bốn chục dặm thì đột nhiên con ngựa vấp chân một cái. Lạc Băng giật mình vội kéo dây cương, may mà ngựa chưa quí hẳn. Nàng biết nếu tiếp tục chạy gấp như thế thì ngựa không thể chịu nổi, chỉ còn cách chậm rãi mà đi.

Chưa được bao lâu, đột nhiên phía sau có tiếng vó ngựa gấp rút chạy tới. Vừa nghe thấy tiếng vó ngựa, ngựa đã phi tới sát mình. Lạc Băng kéo ngựa tránh qua bên trái, thấy trước mắt như gió cuốn một khối tuyết vụt qua, thì ra là một con ngựa trắng đang phóng vù vù. Con ngựa này chạy nhanh khủng khiếp, đáng đắp

người cười thế nào cũng không nhìn rõ được.

Lạc Băng kinh hãi la lên: “Sao lại có con ngựa hay đến thế”? Con ngựa đó dường như chạy chân không dính đất, một hình mười bóng, thật sự có thể gọi là truy phong trực điện. Chỉ trong chốc lát, cả ngựa lẫn người đã thu nhỏ thành một khối xám xám, rồi nháy mắt là không thấy tung tích đâu nữa.

Lạc Băng khen ngợi một hồi, cứ chậm rãi mà chạy đến một thôn nhỏ. Nàng thấy dưới mái hiên một ngôi nhà có cột một con ngựa lông trắng như tuyết, bờm phấp phới trong gió, thân cao chân dài, đẹp đẽ phi phàm. Đột nhiên nó hí vang một tiếng thanh thoát thấu mây, khiến con ngựa Lạc Băng đang cười phải hoảng sợ nhảy lùi mấy bước. Lạc Băng đưa mắt nhìn kỹ, đúng là con ngựa trắng vừa rồi, bên cạnh có một hán tử đang chải chuốt vỗ về cho nó.

Lạc Băng nảy ra một ý, thầm nghĩ: “Nếu ta được cười con tuần mã này thì chẳng sợ gì không đuổi kịp đại ca. Ngựa tốt thế này, chắc là chủ không chịu bán, không chừng phải dùng biện pháp cứng rắn mà mượn đỡ. Nhưng chủ con ngựa này dĩ nhiên không phải hạng tầm thường, có thể là cao thủ. Ta phải cẩn thận một chút”.

Từ nhỏ nàng đã theo phụ thân là Thần Dao Lạc Nguyên Thông bôn tẩu giang hồ, biết hết mọi phương pháp trộm cướp xảo diệu, không món nào mà không tới chỗ tinh vi, bèn lập tức có chủ ý. Lạc Băng lấy mỗi lửa trong bọc ra, dùng hỏa đao hỏa thạch đánh lửa thấp lên. Một tay nàng giật cương ngựa chạy nhanh về hướng con bạch mã, tay kia cầm sẵn phi đao.

Nghe vèo một tiếng, phi đao đã ghim vào cột nhà, cắt đứt dây cương của con ngựa trắng. Lúc này khoảng cách đã gần, tay trái Lạc Băng bèn nhét mỗi lửa đang cháy vào yên con ngựa mình đang cưỡi, tiện tay xách hành lý của mình lên, tay phải ấn vào yên ngựa sử chiêu Tiềm Long Thăng Thiên, tung người bay qua lưng bạch mã. Con ngựa trắng giật mình hí vang một tiếng, rồi như tên bay khỏi cung, bắn thẳng về phía trước.

Phóng đao, đổi ngựa, cướp đồ, cản địch chỉ trong chốc lát đã xong xuôi hết. Chuyện nhanh quá, không ai kịp ra tay cản trở. Người chủ ngựa la toáng lên nhưng con ngựa vốn của Lạc Băng đang bị lửa đốt đau đến phát điên, đạp phá loạn xạ cả trở đường đi một lúc. Chủ ngựa quả nhiên thân thủ không vừa, tung người nhảy qua khỏi con ngựa điên rồi chạy ra ngoài, nhưng bấy giờ Lạc Băng đã chạy xa rồi.

Nàng thấy có người đuổi theo, bèn dừng ngựa quay đầu lại, lấy ra trong bọc một thỏi vàng, vừa ném ra vừa mỉm cười nói: “Ta mạn phép đổi ngựa. Con ngựa của huynh rất tốt, ta bù thêm một thỏi vàng đây”. Người kia không thèm đón lấy thỏi vàng, vừa kêu la ầm ĩ vừa vắt giò lên cổ mà đuổi.

Lạc Băng mỉm cười, khế ép chân vào hông ngựa một cái. Con ngựa chồm lên tới mười mấy trượng, rồi nàng chỉ còn thấy gió lộng qua tai, hai hàng cây cối bên đường lùi vùn vụt ra sau, cái thôn nhỏ sau lưng trong chớp nhoáng đã biến đâu

mất. Hơn nửa giờ nữa, con ngựa đó vẫn phóng như tên, không ra vẻ mệt mỗi chút nào.

Một lúc sau, hai bên đường đã xuất hiện những thửa ruộng tươi tốt, lều đường trồng đầy bạch dương, sắp đến một thị trấn lớn. Lạc Băng xuống ngựa, ghé vào thị trấn ăn cơm. Nàng hỏi thì biết nơi này là Sa Tĩnh, cách nơi mình đoạt ngựa đã hơn bốn chục dặm.

Con ngựa này nàng càng nhìn càng mến, bèn đích thân dắt cho nó ăn, lại còn đưa tay vỗ về một lúc. Lạc Băng thấy bên yên ngựa còn treo một bao vải, vừa rồi vội vã chạy trốn nên không phát hiện ra, bây giờ đưa tay tháo xuống thì thấy khá nặng. Nàng mở ra xem thì ra trong bọc có một cây thiết tỳ bà.

Lạc Băng thầm nghĩ: “Thì ra con ngựa này là của Thiết Tỳ Bà Hàn gia ở Lạc Dương. Chuyện này về sau e còn phiền phức”. Nàng lại thò tay vào trong bọc, lôi ra hai ba chục lạng bạc vụn và một lá thư. Trên bì thư ghi là gửi cho Hàn Văn Xung. Phong bì đã bóc sẵn rồi, nàng bèn lấy ra đọc.

Đầu tiên, Lạc Băng nhìn xuống cuối thư thấy ký tên Duy Dương, cũng hơi kinh hãi. Suy nghĩ một lúc nàng lại thấy khoái chí, nghĩ bụng: “Thì ra chủ con ngựa này có liên quan gì đó với lão Vương Duy Dương. Bọn ta cũng đang muốn tìm đến Trấn Viễn tiêu cục mà đòi nợ, phen này đoạt trước một con ngựa cũng hả dạ chút ít rồi. Biết thế thì ta chẳng thêm ném cho hắn thỏi vàng làm gì”.

Rồi nàng đọc hết lá thư. Thì ra Vương Duy Dương gọi Hàn Văn Xung gấp rút trở về, nói là vừa được tặng một con ngựa tốt, tạm thời cho mượn mà cưỡi, bảo hắn mau mau đi tìm anh em họ Diêm để cùng bảo vệ đồ vật vào kinh, lại còn một món hàng khác cần hắn hộ tống đi Giang Nam. Còn chuyện Tiêu Viễn Kỳ bị Hồng Hoa Hội hại chết thì tạm thời gác lại, sau này sẽ điều tra.

Lạc Băng thầm nghĩ: “Tiêu Văn Kỳ là đệ tử của Hàn gia Thiết Tỳ Bà ở Lạc Dương. Giang hồ đồn đại là hắn bị Hồng Hoa Hội giết chết, thật ra không phải. Tổng đà chủ còn định phái Thập tứ đệ đến Lạc Dương nói rõ, để tránh bị oán thay người khác. Không hiểu Trấn Viễn tiêu cục phải hộ tống thứ gì quan trọng tới Giang Nam đây? Đợi cứu được đại ca, vợ chồng ta sẽ ra tay đoạt lấy món tiêu này. Có thù không báo không phải là quân tử. Tên tiểu đầu quỷ sứ kia dẫn người đến bắt đại ca, làm sao mà bỏ qua được? May mà Hàn Văn Xung cũng mới làm quen với con ngựa này, không thì tuần mã bao giờ chủ quyền luyện chủ cũ, chẳng dễ gì đoạt được”.

Nàng càng nghĩ càng thấy hả dạ, ăn mỳ xong bèn lên ngựa tiếp tục hành trình. Trời mưa suốt dọc đường, lúc to lúc nhỏ mãi không chịu tạnh. Ngựa phi như gió, qua mặt rất nhiều cả xe lẫn ngựa, không sao đếm hết. Lạc Băng nghĩ bụng: “Nếu mấy nhóm huynh đệ đi trước mà nghỉ lại ăn cơm, thì ta đi nhanh như thế không chừng sẽ qua mặt mất”. Nàng đang định đi chậm lại, đột nhiên bên lều có người chạy ra giữa đường đưa tay ngăn cản.

Thế mà con ngựa vẫn không chồm lên. Nó đang chạy nhanh như thế mà đột ngột dừng lại được, bước lui mấy bước. Lạc Băng chưa kịp lên tiếng, thì người kia đã thi lễ rồi nói: “Văn tứ phu nhân! Thiếu gia đang ở đây”. Thì ra đó là Thư Đồng Tâm Nghiễn của Trần Gia Lạc. Lạc Băng mừng rỡ liền xuống ngựa.

Tâm Nghiễn bước tới đón lấy dây cương, khen: “Văn tứ phu nhân mua ở đâu được con ngựa tốt đến thế này. Tiểu nhân từ xa đã nhìn thấy Tứ tẩu, nào ngờ mới nháy mắt một cái là con ngựa đã chạy tới trước mặt, suýt nữa không chặn kịp”.

Lạc Băng mỉm cười không đáp, hỏi lại: “Có tin tức gì của Văn tứ ca hay không”?

Tâm Nghiễn đáp: “Thường ngũ gia và Thường lục gia nói đã gặp Tứ gia rồi. Mọi người đang ở trong này”. Y vừa nói vừa dẫn Lạc Băng tới một tòa miếu cũ.

Lạc Băng đành đi trước Tâm Nghiễn. Nàng quay đầu lại nhờ y cho con ngựa ăn uống, rồi chạy vội vào trong miếu, lập tức nhìn thấy mọi người. Trần Gia Lạc, Vô Trần đạo trưởng, Triệu Bán Sơn, Thường nhị huynh đệ... tụ tập trong đại điện. Mọi người thấy nàng đều đứng dậy nghênh đón.

Lạc Băng thi lễ với Trần Gia Lạc, nói rõ là mình nóng ruột không đợi nổi nên chạy trước đến đây, xin tổng đà chủ tha tội. Trần Gia Lạc nói: “Chuyện này về tình thì do Tứ tẩu nhớ Tứ ca có thể bỏ qua. Nhưng về lý thì phạm tội không tuân hiệu lệnh, đợi khi cứu Tứ ca rồi sẽ luận tội xét xử. Thạch nhị ca, xin huynh nhớ lấy”. Thạch Song Anh vâng dạ.

Lạc Băng cười tươi như hoa, thầm nghĩ: “Nếu cứu đại ca ra rồi, thì các huynh muốn xử phạt ta kiểu gì cũng được”. Nàng quay lại hỏi Thường Thị song hiệp: “Ngũ ca, Lục ca! Nghe nói các huynh đã gặp Tứ ca. Huynh ấy thế nào, có phải chịu khổ hay không”?

Thường Hách Chi đáp: “Đêm qua, anh em ta đuổi kịp bọn ứng trảo đang áp giải Tứ ca ở Song Tĩnh. Bọn con rùa đó rất đông, con mẹ nó, bọn ta chỉ sợ dả thảo kinh xà nên không ra tay. Ban đêm, ta nhìn qua cửa sổ thấy Tứ ca nằm trên giường nhắm mắt dưỡng thần nhưng y không thấy ta. Lũ con rùa đó canh giữ trong nhà rất chặt, nên ta phải lùì ra ngoài”.

Thường Bá Chí cũng nói: “Bọn con rùa của Trấn Viễn tiêu cực và bọn ứng trảo ở hỗn lộn một nơi. Con mẹ nó, ta đếm một lúc, thấy bọn rùa có võ công khá cũng phải đến mười con”. Anh em họ Thường là người Tứ Xuyên quen miệng mắng người ta là con rùa.

Đang nói chuyện thì Dư Ngư Đồng từ ngoài miếu chạy vào. Nhìn thấy Lạc Băng, chàng không khỏi giật mình, hô một tiếng “Tứ tẩu”, rồi bẩm báo với Trần Gia Lạc: “Đám người Hồi đã dựng lều ở con suối phía trước, cất người cầm đao thương phòng thủ, canh giữ rất nghiêm mật. Đệ không tiện đến gần, đợi trời tối sẽ đi thám thính”.

Đột nhiên ngoài đường có tiếng bánh xe lộc cộc, rồi tiếng lừa hí vang. Tâm

Nghiễn vào bẩm báo: “Một đại đội nhân mã mới đi qua, có mấy tên võ quan chỉ huy hai mươi tên lính đi áp tải mấy cỗ xe lớn”. Nói xong, y lại ra ngoài miếu để canh gác.

Trần Gia Lạc bàn với mọi người: “Từ đây đi về hướng đông, dân chúng ít hơn, tiện cho chúng ta hành sự. Nhưng còn đội quan quân này và nhóm người Hồi kia, không biết đường lối của họ thế nào. Trong lúc chúng ta cứu Tứ ca, không chừng họ sẽ ta tay cản trở. Chuyện này không thể không dự phòng trước”. Mọi người đồng thanh khen phải.

Vô Trần đạo nhân lên tiếng: “Lục Phi Thanh lão tiền bối đã nói, sư đệ của ông là Trương Triệu Trọng võ công rất giỏi. Chúng ta đi lại giang hồ cũng từng nghe đại danh của Hỏa Thủ Phán Quan rồi. Lần này đám người bắt Tứ đệ là do hấn dẫn đầu, đúng là dịp tốt để bản đạo tử đấu với hấn một phen”.

Trần Gia Lạc nói: “Bảy mươi hai đường Truy Hồn Đoạt Mạng Kiếm của đạo trưởng là thiên hạ vô song, hôm nay nhất định đừng để mối họa này sống sót”.

Triệu Bán Sơn nói: “Tuy Lục đại ca đã tuyệt giao với sư đệ rồi, nhưng ông ấy vốn là người nặng tình nặng nghĩa. May mà ông ấy chưa đến kịp, không thì chúng ta phải giết họ Trương trước mặt ông ấy, cũng có phần trở ngại”.

Thường Hách Chí nói: “Vậy thì sáng sớm mai chúng ta khởi hành, vào khoảng giờ Mạo sẽ đuổi kịp Tứ ca”.

Trần Gia Lạc nói: “Hay lắm, Ngũ ca, Lục ca! Tình hình bọn ưng trảo và bọn tiêu đầu kia như thế nào, xin hai vị nói cho mọi người nghe tỉ mỉ, phòng bị trước thì ngày mai động thủ dễ hơn”.

Thường nhị huynh đệ theo dõi dọc đường, hầu như đã nắm được toàn bộ hành tung của bọn quan sai và tiêu sư, lập tức kể lại: “Ban đêm thì Tứ ca ngủ chung phòng với bọn ưng trảo. Ban ngày thì ngồi trên xe lớn, tay chân đều bị xiềng xích. Cỗ xe này có màn vải che chắn rất kín, hai bên xe có hai tên con cháu loài rùa cưỡi ngựa đi kèm, không rời một bước”.

Vô Trần đạo nhân hỏi: “Trương Triệu Trọng trông như thế nào?”

Thường Bá Chí nói: “Con rùa đó khoảng hơn bốn mươi tuổi, thân hình to lớn, trên mặt để một chòm râu ngắn. Người hấn cứng đờ, trông như một tấm bài vị biết đi vậy”.

Thường Hách Chí lên tiếng: “Đạo trưởng! Chúng ta nói trước, nếu hai anh em chúng ta gặp con rùa đó trước thì sẽ động thủ trước. Đạo trưởng đừng trách chúng ta là không khách sáo”.

Vô Trần mỉm cười hỏi: “Hai vị đã lâu không gặp đối thủ, chắc là ngứa tay rồi. Còn Tam đệ, có muốn thi triển Thái Cực Quyền trước hay không?”

Triệu Bán Sơn cười đáp: “Tên Trương Triệu Trọng đó nhường cho các vị, ta không tranh giành nữa là xong”.

Mọi người đều ngựa ngáy tay chân, chỉ đợi chém giết một phen, nên chỉ ăn chút ít lương khô cho đỡ đói rồi xin tổng đà chủ phát lệnh. Trần Gia Lạc đã tính toán kỹ, bèn nói: “Đoàn người Hồi kia chưa chắc đã cấu kết với bọn công sai. Chúng ta cố gắng vượt qua họ, cứu xong Tứ ca thì không cần phải lo đến họ nữa. Thập tứ đệ cũng không cần phải đi dò xét làm gì. Ngày mai, đệ cùng Thập tam đệ lo việc ngăn chặn toán quan quân, chỉ cần không để chúng tới can thiệp là được, không cần làm tổn thương nhiều nhân mạng”. Tưởng Tứ Cân và Dư Ngư Đồng vâng dạ.

Trần Gia Lạc lại nói: “Cửu ca, Thập nhị ca! Hai vị lập tức xuất phát, cố qua mặt bọn ưng trảo, sáng mai phải giữ cửa thung lũng, không để bọn chúng vượt ra khỏi đó”. Vệ Xuân Hoa và Thạch Song Anh tuân lệnh, lập tức rời khỏi miếu.

Trần Gia Lạc nói tiếp: “Đạo trưởng, Ngũ ca, Lục ca! Ba vị lo đối phó với quan sai. Tam ca, Bát ca hai vị đối phó với bọn nhãi tiêu cực. Tứ tẩu cùng Tâm Nghiễn cướp xe cứu Tứ ca. Ta đứng giữa quan sát, tiếp ứng chỗ nào bất lợi. Thập ca canh giữ ở đây, nếu có quan binh công sai từ tây sang đông thì tìm cách cản trở”. Mọi người đều vâng mệnh.

Sau khi giao nhiệm vụ, mọi người đều rời miếu lên ngựa, chia tay với Chương Tấn. Nhìn thấy con ngựa của Lạc Băng, không ai là không mở miệng tán dương. Lạc Băng nghĩ bụng: “Lẽ ra nên tặng con ngựa này cho tổng đà chủ mới phải. Nhưng phen này đại ca cực khổ nhiều như thế, ta đợi cứu ra rồi tặng, chắc đại ca thích lắm”.

Trần Gia Lạc bảo Dư Ngư Đồng: “Đám người Hồi kia dựng lều ở đâu, chúng ta vòng qua xem thử”. Dư Ngư Đồng dẫn đường đi tới con suối, từ xa đã thấy trống trơn, không còn bóng người hay cọc lều nào, dưới đất chỉ còn rải rác phân lạc đà và phân ngựa. Ai cũng thấy đoàn lạc đà lừa ngựa này hành tung rất bí mật nhưng không biết họ có ý định gì.

Trần Gia Lạc bèn nói: “Chúng ta đi thôi”. Mọi người tung ngựa chạy nhanh, trong đêm chỉ nghe thấy tiếng tinh tang của vó ngựa. Ngựa của Lạc Băng chạy nhanh nhất, nằng cứ đi một lúc lại phải đợi mọi người một lúc.

Trời rạng sáng, đến bên một con suối. Trần Gia Lạc nói: “Các vị huynh đệ! Chúng ta dừng lại đây để ngựa uống nước và dưỡng sức một tí. Chắc một giờ nữa là đuổi kịp Tứ ca rồi”.

Máu Lạc Băng như sôi lên, tim đập rộn, hai má đỏ bừng. Dư Ngư Đồng liếc mắt trộm nhìn, cảm giác trong lòng khó mà diễn tả. Chàng từ từ đi đến cạnh nàng, khẽ gọi: “Tứ tẩu”! Lạc Băng quay lại, Dư Ngư Đồng bèn nói: “Cho dù đệ phải mất mạng cũng quyết cứu Tứ ca ra trả lại cho Tứ tẩu”!

Lạc Băng mỉm cười, thì thầm: “Như vậy mới là huynh đệ tốt”. Lòng dạ Dư Ngư Đồng đầy chua xót, hình như nước mắt sắp chảy ra. Chàng vội vã quay mặt đi nơi khác.

Trần Gia Lạc lên tiếng: “Tứ tẩu! Tỷ cho Tâm Nghiễn mượn ngựa một chút, để y chạy nhanh lên phía trước, thám thính hành tung của bọn ứng trảo rồi quay lại báo tin”.

Tâm Nghiễn nghe thấy được cưỡi ngựa của Lạc Băng, khoái chí vô cùng bèn hỏi: “Văn tứ phu nhân có chịu không?”

Lạc Băng cười đáp: “Sao ta lại không chịu”? Tâm Nghiễn bèn cười “bach mã tẩu như phi”.

Mọi người đợi ngựa uống nước xong, rồi lên ngựa ra roi chạy lẹ. Một lúc sau trời đã sáng rõ, Tâm Nghiễn chạy ngược về hô lớn: “Bọn ứng trảo đang ở trước mặt, các vị đuổi theo nhanh lên”.

Quần hùng nghe vậy, tinh thần phấn chấn hẳn lên, gắng sức đuổi theo. Lạc Băng đổi ngựa Tâm Nghiễn lại rồi hỏi: “Người có nhìn thấy cỗ xe lớn chở Tứ ca không?”

Tâm Nghiễn gật đầu lia lịa đáp: “Tiểu nhân thấy rất rõ. Lúc ngựa chạy qua kế bên xe, tên khốn canh giữ cỗ xe còn vung đao lên dọa, mắng tiểu nhân là tiểu tạp chủng, tiểu khốn”.

Lạc Băng cười nói: “Lát nữa sẽ bắt chúng kêu ngươi là tiểu tổ tông, tiểu thái gia”.

Cả đàn ngựa tung vó phi nhanh, cát bụi nổi lên mù mịt. Đuổi chừng năm sáu dặm đã thấy một đội nhân mã ở phía trước, lại gần hơn thì nhìn rõ đó là một đội quan quân đang áp tải mấy cỗ xe. Tâm Nghiễn nói với Trần Gia Lạc: “Đi thêm sáu bảy dặm nữa mới đến đoàn xe chở Văn tứ gia”. Mọi người thúc ngựa vượt qua toán quan quân này, rồi Trần Gia Lạc liếc mắt một cái. Tưởng Tứ Cân và Dư Ngư Đồng quay ngựa lại đứng chặn giữa đường, còn bao nhiêu tiếp tục phi nhanh về phía trước.

o o o

Dư Ngư Đồng đợi bọn quan binh đến trước mặt, chấp tay chào hỏi, ăn nói rất văn nhã: “Chắc quý vị mệt nhọc rồi. Phong cảnh ở đây thật là đẹp đẽ mà thời tiết hôm nay lại càng tuyệt diệu. Một ngày không nóng không lạnh thế này khó mà gặp được, tốt nhất là chúng ta cùng ngồi đây hàn huyên một chút”.

Một tên lính Thanh hét lên: “Tránh ra! Đây là gia quyến của Lý tướng quân”.

Dư Ngư Đồng nói: “Đã là gia quyến, lại càng nên nghỉ ngơi một tí. Phía trước có một cặp quý Hắc Vô Thường, Bạch Vô Thường, đừng để các vị cô nương cùng thái thái hoảng sợ”.

Một tên quân vung roi ngựa lên, vừa quát vào mặt Dư Ngư Đồng vừa quát: “Tên nghèo đói điên khùng này, đứng đây làm gì?”

Dư Ngư Đồng cười khanh khách, tránh né rồi đáp: “Quân tử động khẩu không động thủ. Các hạ thích dùng roi ngựa như vậy, không phải là quân tử rồi”.

Tướng quân chỉ huy bọn này đã phi ngựa tới nơi. Dư Ngư Đồng chấp tay mỉm cười chào hỏi: “Không hiểu tôn tính đại danh của tướng quân là gì, quý quán ở đâu”?

Tướng quân kia thấy hai người họ Dư họ Tưởng rất đáng nghi ngờ, nên ngần ngại không đáp. Dư Ngư Đồng bèn lấy cây kim địch ra nói: “Tại hạ có biết chút ít âm luật, thường than thở khó gặp tri âm. Đại quan tướng mạo đường đường, chắc chắn không phải người phạm tục. Xin mời xuống ngựa để tại hạ thổi tặng một bài, giải bớt nỗi mệt nhọc đi đường, có được hay chăng”?

Tướng quân kia chính là người hộ tống gia quyến Lý Khả Tú, tên là Tăng Đồ Nam, vừa thấy kim địch đã giật mình. Hôm trước Dư Ngư Đồng đánh nhau với bọn công sai trong khách sạn, tuy họ Tăng không chính mắt nhìn thấy, nhưng về sau nghe bọn lính và tiểu nhị kể lại, biết người giết công sai cứu khâm phạm là một vị tú tài tay cầm kim địch. Bây giờ gặp chàng ở đây, hẳn không biết là có chuyện gì, nhưng thấy đối phương chỉ có hai người nên cũng không sợ lắm, bèn hét lớn: “Chúng ta nước sông không phạm nước giếng, ai đi đường nấy. Xin tránh ra nhường bước”.

Dư Ngư Đồng nói: “Tại hạ có mười bài sáo ruột, một là Long Ngâm, hai là Phụng Minh, ba là Tử Vân, bốn là Hồng Hà, năm là Diêu Ba, sáu là Liệt Thạch, bảy là Kim Cốc, tám là Ngọc Quang, chín là Kinh Nhật, mười là Lương Tiêu. Bài thì khảng khái kịch liệt, bài thì uyển chuyển triền miên, bài nào cũng có chỗ hay riêng biệt. Chỉ vì hiếm khi gặp được tri âm nên đã lâu chưa được tấu lên. Hôm nay gặp được cao hiền, ống sáo này đã xôn xao muốn động, tại hạ phải chiều ý nó mà thổi lên từ đầu đến cuối một lần. Đại quan muốn tại hạ nhường đường cũng chẳng khó gì, đợi tại hạ thổi hết mười bài rồi sẽ nghiêng mình cung kính tiễn chân”. Nói xong, Dư Ngư Đồng bèn đưa kim địch lên môi, ngón tay máy động. Tiếng sáo thanh thoát lập tức nổi lên, thấu suốt tầng mây, phủ khắp bốn phương.

Tăng Đồ Nam thấy rõ ràng chuyện này không sao lo liệu được cho ổn thỏa, bèn cử thương lên múa một vòng, bắn ra mấy đóa thương hoa, rồi xuất chiêu Ô Long Xuất Động đâm thẳng vào tim Dư Ngư Đồng. Rõ ràng họ Dư đang dốc hết tinh thần vào tiếng sáo, thế mà khi mũi thương gần đâm trúng thì chàng đột nhiên đưa tay trái chụp lấy, kim địch bên tay phải gõ lên cán thương một cái.

Tăng Đồ Nam nắm không chặt, để thương rơi xuống đất. Hắn kinh hãi giật ngựa lùi lại mấy bước, đoạt trong tay quân lính một cây đao khác, lại chém tới. Đánh nhau chừng bảy tám hiệp, Dư Ngư Đồng tìm được chỗ sơ hở, chọc kim địch vào vai phải của hắn. Thế là đơn đao của Tăng Đồ Nam cũng tuột khỏi tay.

Dư Ngư Đồng lên tiếng: “Mười bài ca của tại hạ hôm nay đại quan bắt buộc phải nghe. Suốt đời tại hạ hận nhất là bị phá rối cho cụt hứng. Không chịu nghe

thổi sáo tức là xem thường tại hạ. Người xưa có nói: “Bẻ càngh liễu làm roi quất ngựa. Cầm sáo thổi buồn chết người nghe”. Nhưng thổi sáo là chuyện của tại hạ, còn nghe có buồn đến chết hay không lại là chuyện của đại quan, chắc người xưa chỉ nói phóng đại thế thôi”. Nói xong, họ Dư lại đưa kim địch lên môi, tiếp tục thổi.

Tăng Đồ Nam vẫy tay hô lớn: “Tất cả xông lên bắt thằng lỏi này”! Hết thấy binh lính cùng quất tháo ào tới.

Tưởng Tứ Cân tung người nhảy xuống ngựa, cầm thiết trượng ra chiêu Loạn Thảo Tầm Xà, nhẹ nhàng khều vào chân tên lính Thanh chạy đầu. Hấn kêu lên một tiếng, ngã xuống ngựa mặt nhìn trời. Thiết trượng của Tưởng Tứ Cân lại xuất chiêu Phiên Thân Thượng Quyển Trục hất lên, hấn biến thành một con điều bị đứt dây bay tới lưng chừng trời, rồi “Mẹ ơi”! một tiếng, té nhào vào đám đông phía sau.

Tưởng Tứ Cân bước lên hai bước, lại tiếp tục làm như thế. Thiết trượng như một cái xẻng hốt từng tên lính Thanh hất ngược ra sau. Bọn quân lính đều sợ đến vỡ mật, quay lưng bỏ chạy. Tăng Đồ Nam vung roi ngựa vừa mắng vừa quất loạn xạ, nhưng không sao quản thúc được chúng nữa.

Tưởng Tứ Cân đang cao hứng thì đột nhiên một cỗ xe lớn vén màn lên, một lần sáng vọt ra. Khi đến gần, y nhìn rõ đó là mũi nhọn của một thanh kiếm đang đâm thẳng đến trước ngực mình. Tưởng Tứ Cân bèn múa thiết trượng sử chiêu Dao Bạt Thùy Dương hất kiếm ra. Đối phương không đợi trượng bay tới, thanh kiếm đã biến sang chiêu khác, đánh xuống hạ bàn. Tưởng Tứ Cân vội quét ngang thiết trượng. Người kia thấy cây trượng này rất nặng, không dám ngang nhiên đón đỡ, phải lùi mấy bước.

Tưởng Tứ Cân định thần lại nhìn, thì ra đối phương là một cô gái mặc áo đỏ. Họ Tưởng là người vùng bắc Quảng Đông, nói giọng địa phương rất nặng, ở biên cương tây bắc này ít ai nghe hiểu nên hiếm khi nói chuyện. Bởi thế y không nói năng gì, cứ múa thiết trượng đấu với cô gái này. Được mấy chiêu thấy kiếm pháp nàng tinh diệu, họ Tưởng không nén nổi phải âm thầm khen ngợi.

Tưởng Tứ Cân đã thấy kỳ lạ trong lòng, Dư Ngư Đồng đứng cạnh lại càng ngờ ngẩn xuất thần. Lúc này chàng quên mất chuyện thổi sáo của mình, chỉ chú ý nhìn kiếm pháp của thiếu nữ. Nàng thi triển trường kiếm mềm mại như những dải tơ lụa phất phơ, uyển chuyển như mặt nước sông gợn gợn, kiếm ý nhẹ nhàng liên tục, đúng là Nhu Vân kiếm thuật chính truyền của bốn môn.

Cô gái áo đỏ tỉ đấu với Tưởng Tứ Cân, một người lợi về chiêu thức, một người lợi về sức mạnh, nhất thời chưa phân thắng bại. Dư Ngư Đồng vội tung người tới, đưa kim địch ngăn cả cả kiếm lẫn trượng, hô lớn: “Dừng tay”! Thiếu nữ và Tưởng Tứ Cân đều lùi một bước. Lúc này Tăng Đồ Nam đã lấy một cây thương khác cưỡi ngựa xông lên trợ chiến, còn bọn lính Thanh thì đứng xa xa hò hét trợ

oai.

Thiếu nữ áo đỏ vẫy tay bảo Tăng Đồ Nam lùi lại. Dư Ngư Đồng bèn hỏi: “Xin hỏi cao danh quý tánh của cô nương. Không hiểu tôn sư là vị tiền bối nào?”

Thiếu nữ kia mỉm cười đáp: “Huynh hỏi ta ư? Ta không nói đâu. Nhưng ta lại biết huynh đi không sửa họ ngồi chẳng sửa tên, họ Dư tên là Ngư Đồng. Ngư là con cá, Đồng trong câu “quân tử hòa nhi bất đồng”, không phải chữ Đồng như đồng nát sắt vụn. Huynh là hàng nhỏ xiu trong Hồng Hoa Hội, ngồi tận ghế thứ mười bốn”. Dư Ngư Đồng và Tưởng Tứ Cân cùng kinh hãi nhìn nhau, sắc mặt thay đổi. Tăng Đồ Nam nhìn thấy tiểu thư đột nhiên mỉm cười với hai tên gian dương đại đạo kia, lại càng kinh ngạc dị thường. Ba nam nhân cứ ngẩn ra nhìn một cô thiếu nữ đang cười khúc khích, không biết phải nói gì mới hợp lý.

Lúc đó đột nhiên có tiếng vó ngựa gấp rút nổi lên, bọn lính nhà Thanh vội vã né ra nhường lối. Sáu con ngựa tốt từ hướng tây chạy tới, người đi đầu thân sắc thanh tao, râu tóc bạc phơ, chính là bậc danh túc phái Võ Đang, Lục Phi Thanh. Dư Ngư Đồng cùng thiếu nữ kia không hẹn mà cùng tiến lên phía trước, một người gọi sư thúc, một người kêu sư phụ, đều xuống ngựa thi lễ.

Thì ra thiếu nữ áo đỏ đó chính là nữ đệ tử của Lục Phi Thanh. Năm người phía sau Lục Phi Thanh là Chu Trọng Anh, Chu Ý, Từ Thiên Hoảng, Mạnh Kiện Hùng và An Kiện Cường.

Hôm trước Lạc Băng nửa đêm ra đi, sáng mai Chu Ý thức dậy trách móc Từ Thiên Hoảng: “Hồng Hoa Hội các vị đứng là quen xem thường người khác. Sao huynh không đi chung với Tứ tẩu của huynh luôn đi?”

Từ Thiên Hoảng cố gắng tìm lời giải thích. Chu Trọng Anh bèn nói: “Vợ chồng họ còn trẻ, tình cảm nồng nàn chỉ muốn gặp mặt sớm hơn, nóng ruột đi trước một bước cũng là hợp tình hợp lý”. Ông còn quay lại mắng Chu Ý có thể mà cũng nặng lời.

Từ Thiên Hoảng nói: “Một mình Tứ tẩu lên đường cô thân độc mã, mà bọn ưng trao cũng từng giáp mặt cô ấy rồi, chỉ biết hy vọng dọc đường đừng xảy ra chuyện gì nữa”.

Chu Trọng Anh nói: “Đúng lắm! Tốt nhất là chúng ta ráng đuổi kịp cô ấy. Trần đương gia đã sắp xếp ta lãnh đạo nhóm này, nếu cô ấy gặp chuyện rủi gì thì mặt mũi ta biết giấu vào đâu”? Thế là ba người thúc ngựa chạy nhanh, đến giờ Ngọ hôm sau đã đuổi kịp Lục Phi Thanh và hai người họ Mạnh họ An.

Sáu người đều lo lắng cho Lạc Băng nên hết sức mà đi, dọc đường không trễ nải chút nào. Lúc họ gặp Chương Tấn ở lại chặn đường ở ngôi miếu cổ, thì cả nhóm Trần Gia Lạc vừa rời khỏi đó không lâu. Nghe nói Văn Thái Lai đang ở phía trước, họ càng giục ngựa chạy nhanh hơn mà đuổi.

Lục Phi Thanh hỏi: “Nguyên Chỉ! Sao con lại ở đây với Dư huynh và Tưởng

huynh”?

Lý Nguyên Chỉ mỉm cười đáp: “Vị Dư huynh này bắt con gái nhà người ta phải nghe thối mười bài sáo, nào là Long Ngâm, nào là Phụng Minh gì gì đó. Con không thích nghe, mà huynh ấy cứ chặn đường không cho con đi. Sư phụ xem thử chuyện này có hợp đạo lý hay không?”

Dư Ngự Đồng nghe Lý Nguyên Chỉ mách với Lục Phi Thanh, không nén nổi phải đỏ mặt lên, nghĩ bụng: “Đúng là ta có chặn đường bắt người khác nghe sáo, nhưng đâu phải ta chặn một mình cô nương”?

Chu Ý nghe Lý Nguyên Chỉ nói xong, tức giận liếc qua Từ Thiên Hoàng một cái thầm nghĩ: “Thì ra Hồng Hoa Hội các người chẳng có bao nhiêu người tốt”.

Lục Phi Thanh bảo Lý Nguyên Chỉ: “Chuyện xảy ra phía trước rất nguy hiểm, con ở lại đây đừng đi, đừng để phụ nhân phải kinh hãi. Giải quyết chuyện đó xong, sư phụ sẽ quay lại đây tìm con”. Lý Nguyên Chỉ nghe nói phía trước có náo nhiệt mà sư phụ lại không cho đi, bèn dẫu môi ra vẻ bất mãn. Lục Phi Thanh mặc kệ nàng, cứ gọi mọi người lên ngựa chạy về hướng đông.

o O o

Trần Gia Lạc lãnh đạo quần hùng đuổi gấp bọn quan sai, chừng bốn năm dặm đã thấy một dãy người ngựa đi thành đường thẳng ở vùng bình nguyên hoang dã phía trước. Vô Trần đang đi đầu, bèn rút kiếm hô lớn: “Đuổi theo”!

Chạy hơn một dặm nữa, bóng người phía trước càng ngày càng lớn. Con ngựa trắng của Lạc Băng đang cưỡi sải vó như bay, chỉ chớp mắt đã đuổi kịp quân địch. Nàng tuốt song đao ra cầm sẵn, định vượt lên trước rồi sẽ quay lại chặn đường.

Đột nhiên phía trước vang lên những tiếng ầm ầm, mấy chục con lạc đà và ngựa từ phía đông xung phong về phía tây. Chuyện này thật sự bất ngờ, Lạc Băng bèn kéo dây cương dừng ngựa lại, xem thử đoàn lạc đà và ngựa này là của ai. Lúc này bọn quan sai cũng dừng hẳn lại, có người lớn tiếng quát hỏi, nhưng đội lạc đà phía trước mặt càng chạy càng nhanh, trường đao lấp loáng xông thẳng vào giữa đội ngũ quan sai, hai bên bắt đầu hỗn chiến.

Lạc Băng kinh ngạc, không hiểu ở đâu xuất hiện đội viện quân này. Chẳng bao lâu nhóm người Trần Gia Lạc từ phía sau cũng chạy tới, cùng đứng theo dõi trận chiến.

Rồi lại có một con ngựa tốt từ phía trước xuất hiện, vòng qua tránh trận hỗn chiến, phi thẳng đến chỗ quần hùng Hồng Hoa Hội. Gần tới nơi thì nhận ra chính là Vệ Xuân Hoa.

Chàng chạy tới trước mặt Trần Gia Lạc, lớn tiếng nói: “Tổng đà chủ! Đệ và Thập Nhị Lang giữ ở cửa thung lũng, bị nhóm người Hồi này xung phong qua mặt, không sao ngăn cản nổi. Đệ vội vã chạy về bẩm báo, nào ngờ họ lại đánh nhau với

bọn ứng trảo kia”.

Trần Gia Lạc lên tiếng: “Đạo trưởng nhị ca, Triệu tam ca, Thường ngũ ca! Bốn vị tiến lên đoạt lấy cỗ xe chở Tứ ca. Còn tất cả khoan hãy ra tay, xem rõ rồi tính tiếp”. Bốn người Vô Trần đồng thanh vâng dạ, ruổi ngựa xông lên phía trước.

Hai tên bộ khoái lớn tiếng hỏi: “Bằng hữu phe nào vậy”? Triệu Bán Sơn không đáp, phóng ngay hai mũi cương tiêu. Một trúng yết hầu, một trúng bụng dưới, hai tên bộ khoái lập tức nhào xuống ngựa.

Triệu Bán Sơn mang ngoại hiệu là Như Lai có ngàn tay, vì miệng ông lúc nào cũng cười, khuôn mặt hiền từ, tấm lòng nhân hậu, chiều chuộng người khác vô cùng, nhưng trên người ông lại toàn là ám khí đủ loại, phóng ra vừa nhanh vừa chính xác. Hai bàn tay ông chỉ trong khoảnh khắc là có thể phát xạ rất nhiều loại ám khí, người đứng kế bên cũng đừng hòng nhìn thấy rõ ràng. Phên này Hồng Hoa Hội đem toàn lực cứu người, không ngờ người lập công đầu lại là Thiên Tỉ Như Lai xưa nay khiêm tốn bình hòa.

Bốn người phi ngựa đến gần cỗ xe lớn, thì phía trước có một người Hồi đầu quần vải trắng đưa thương đâm tới. Vô Trần nghiêng người tránh né, không đánh trả mà chạy thẳng tới cỗ xe. Một tiêu sư múa đao chém đến, Vô Trần vung kiếm ra gạt. Lưỡi kiếm nhanh như điện chớp, thuận theo thế đao mà lướt tới đối phương, cắt đứt bốn ngón tay. Rồi ông lại ra chiêu Thuận Thủy Thôi Chu, kiếm đâm trúng vào tim tên tiêu sư đó.

Vô Trần nghe thấy sau gáy có tiếng gió rít lên, biết có địch nhưng không thềm quay đầu lại. Tay phải ông đảo kiếm chém ra sau, từ dưới hốt lên. Thanh kiếm chém trúng tên địch từ dưới nách phải qua tới vai trái, thế là tên bộ khoái muốn ám toán sau lưng đã bị chém thành hai khúc, máu tươi bắn ra tung tóe.

Triệu Bán Sơn và Thường Thị song hiệp đứng sau nhìn thấy rõ ràng bèn hoan hô vang dội. Bốn người tiêu cục nhìn thấy kiếm pháp của Vô Trần đều kinh hãi, hai người phe mình sử chưa hết một chiêu đã bị giết rồi. Chúng sợ tới té đái vãi phân, run giọng la lên: “Hồng bát, chuồn thôi”!

Thường Thị song hiệp chạy gần tới cỗ xe lớn, thì bên cạnh lại có bảy tám người Hồi chạy ra, múa trường đao cản trở. Song Hiệp bèn thi triển phi thảo giao đấu với họ.

Một tên tiêu sư lùn tịt vội kéo con lừa đang kéo cỗ xe lớn đó quay đầu lại, vung roi quất mạnh. Cỗ xe chạy nhanh, còn hấn thì phi ngựa chạy theo sau. Tên này chính là Đồng Triệu Hòa.

Triệu Bán Sơn và Vô Trần rượt đuổi theo. Triệu Bán Sơn lấy ra một cục phi hoàng thạch, ném trúng gáy Đồng Triệu Hòa nghe bộp một tiếng. Máu tươi chảy ra, hấn la quang quác rồi rút trủy thủ trong ống giày ra, đâm vào mông con lừa kéo xe một nhát. Nó bị đau càng chạy nhanh hơn.

Triệu Bán Sơn tung người nhảy lên lưng ngựa của Đồng Triệu Hòa, chưa hạ xuống thì tay phải đã nắm chặt cổ tay của hắn, thuận tay vung lên vẽ thành một vòng trong không trung, ném ra phía trước. Đồng Triệu Hòa té ngay lên cổ con lừa đang kéo cỗ xe lớn. Hắn thét lên be be rồi ôm chặt lấy đầu lừa. Con lừa giật mình hoảng sợ, mắt lại bị che kín, bèn hí ầm ỹ nhảy loạn xạ, cuối cùng quay đầu trở lại.

Vô Trần và Triệu Bán Sơn đã tới nơi, nắm dây giữ con lừa lại. Triệu Bán Sơn túm lấy lưng Đồng Triệu Hòa ném xuống vệ đường. Vô Trần hô lớn: “Tam đệ! Tuyệt kỹ dùng người để làm ám khí chỉ có đệ mới sử dụng được”. Hai người này không biết Đồng Triệu Hòa, chỉ lo cứu Văn Thái Lai nên không để ý đến hắn nữa.

Đồng Triệu Hòa lăn mấy vòng dưới đất rồi lọt vào một bụi cỏ. Hắn hoảng sợ quá, lén bò vào bãi cỏ mà nấp.

Triệu Bán Sơn vạch màn xe ra nhìn vào. Trong xe tối đen không nhìn rõ mặt, ông chỉ thấy một người đang ngồi trong xe, người có phủ chăn, bèn mừng rỡ nói: “Tứ đệ! Là đệ phải không? Chúng ta đến cứu đệ đây”. Người kia rên lên mấy tiếng.

Vô Trần bảo: “Tam đệ đưa Tứ đệ về trước, để ta đi tìm họ Trương tính nợ đã”. Ông chưa nói xong đã tung ngựa chạy ra giữa đường chặn đám đông. Bọn tiêu sư và công sai đang chạy về hướng đông, đột nhiên thấy Vô Trần quay ngựa lại, bèn la hét om sòm rồi chạy trốn về hướng tây.

Vô Trần quát lớn: “Trương Triệu Trọng! Người vác mặt ra đây cho ta”. La mấy tiếng không có ai trả lời, ông bèn xông vào giữa đám đông đối phương. Bọn công sai và tiêu sư thấy ông chạy tới, hồn vía bay hết lên trời, xô nhay chạy tán loạn.

Quần hùng Hồng Hoa Hội thấy Triệu Bán Sơn dẫn cỗ xe lớn trở về đều rất vui mừng, nhanh chân chạy lên đón tiếp. Dĩ nhiên Lạc Băng thúc ngựa chạy tới đầu tiên, dừng lại trước cỗ xe, phi thân xuống ngựa, vén màn xe ra, run rẩy kêu lên: “Đại ca”! Nhưng trong xe không có tiếng trả lời, Lạc Băng kinh hãi nhảy vào trong xe mở tấm chăn ra. Lúc này quần hùng Hồng Hoa Hội đã chạy đến nơi, vẫn ngồi trên ngựa mà đứng xung quanh nhìn vào.

Thường Thị Song Hiệp thấy cứu người đã xong, bèn không ham chiến với đám người Hồi lai lịch bất minh nữa. Hai huynh đệ huýt một tiếng sáo, thì triển phi trao đánh dạt địch thủ ra ngoài, rồi quay đầu ngựa chạy về. Nhóm người Hồi đó hình như chỉ lo việc cản trở người khác đến gần, nhìn thấy hai người rút lui bèn không đuổi theo, chạy trở lại nhóm người đang hỗn chiến.

Vô Trần đạo trưởng vẫn đang tung hoành giữa đám đông. Một tên chạy hiệu chậm chân một chút, bị ông chém trúng vai té nhào dưới đất. Vô Trần không muốn hại mạng, bèn giật ngựa nhảy qua người hắn, lại lớn tiếng hô: “Hỏa Thủ Phán Quan đâu rồi? Mau ra đây gặp ta”.

Đột nhiên có một con ngựa xông lên trước, trên ngựa có một người Hồi thân

hình cao lớn, mặt mày râu ria rậm rạp. Y quát hỏi: “Đạo nhân này từ đâu đến đây mà la hét loạn xạ vậy”? Vô Trần xuất chiêu đâm ngay vào mặt, người Hồi bèn đưa mã đao lên cản trở. Vô Trần lại ra hai kiếm liên hoàn, đâm bên trái bên phải nhanh như chớp giạt. Cánh tay của người Hồi kia chưa kịp hạ xuống kịp, thanh mã đao vẫn còn trên đỉnh đầu, mà kiếm khí đã ràn rạt rách da, bao trùm cả thân thể. Y bối rối hết đường chống đỡ, vội nghiêng người ngã xuống một bên lưng ngựa, chân phải móc lấy cái để chân, cả thân thể luồn xuống dưới bụng ngựa mới né được hai chiêu kiếm đó.

Y hoảng sợ đến nỗi toát mồ hôi lạnh đầy người, may mà cưỡi ngựa rất giỏi nên có thể núp dưới bụng ngựa mà giục ngựa chạy trốn. Vô Trần mỉm cười nói: “Thoát được ba chiêu kiếm của ta, coi như hảo hán rồi. Tha mạng cho người”! Rồi ông lại xông vào giữa đám đông.

Lúc Thường Thị Song Hiệp từ hướng đông trở về, phía tây cũng có tám con ngựa chạy tới, đó là nhóm người Chu Trọng Anh và Lục Phi Thanh. Hai nhóm từ hai phía còn chưa đến gần cỗ xe lớn, Lạc Băng đã lòi trong xe ra một người quăng xuống đất, quát hỏi: “Văn đại gia ở đâu”? Nàng chưa hỏi dứt câu, đôi dòng lệ đã tuôn rơi.

Mọi người đều thấy người này ốm yếu già nua, ăn mặc theo kiểu công sai, tay phải bó lại treo dưới cổ. Lạc Băng nhận ra hắn chính là Hồ Quốc Đống, bộ đầu của Bắc Kinh. Lúc ở trong khách sạn đã bị Văn Thái Lai đánh gãy cánh tay phải. Nàng đá hắn một cước, định hỏi nữa nhưng không nói được ra lời.

Vệ Xuân Hoa vung câu chỉ vào mắt phải của hắn, gằn giọng: “Văn gia ở đâu? Người mà không nói thì ta lập tức lấy cái bóng đèn này trước”.

Hồ Quốc Đống ra vẻ giận dữ đáp: “Thằng lỏi Trương Triệu Trọng kia đã áp tải Văn... Văn gia đi xa rồi. Tên khốn đó bảo ta ngồi trong xe, ta còn tưởng rằng hắn có lòng tốt cho mình nghỉ dưỡng thương, nào ngờ đó là kế Kim Thiên Thoát Xác. Hắn thí cái mạng già này, còn chính mình thì đi trước đến Bắc Kinh lãnh thưởng. Con mẹ nó, cái đồ lòng lang dạ sói như vậy chắc chắn không được chết toàn thân”. Hắn thóa mạ Trương Triệu Trọng nặng lời, có lẽ vì mong thoát chết.

Trần Gia Lạc bảo Thường Thị Song Hiệp: “Ngũ ca, Lục ca! Lúc này vấn đề quan trọng nhất là không biết tên gian tặc Trương Triệu Trọng đã đưa Tứ ca đến đâu. Dù sao thì từ Lương Châu về đến Trung Nguyên, nhất định phải qua Ô Sào Lãnh. Hai vị hãy đi suốt đêm, cố gắng đuổi kịp, đến đó trước để chặn đường. Nếu không chặn nổi thì ít ra cũng điều tra được chúng đi hướng nào, để đại quân theo sau biết đường mà truy đuổi”. Thường Thị Song Hiệp gật đầu nhận lệnh rời khỏi đó ngay.

Bây giờ mọi người đã dồn vào một chỗ, Trần Gia Lạc hạ lệnh: “Tất cả chia hai ngả bao vây, bắt hết bọn chó săn ưng trảo và bọn nhãi tiêu cực, không để thoát một tên nào”.

Thế là Trần Gia Lạc cùng Triệu Bán Sơn, Dương Thành Hiệp, Vệ Xuân Hoa, Tiền Vọng Thôi, Tâm Nghiễn từ phía nam tiến lên, còn Chu Trọng Anh, Lục Phi Thanh, Từ Thiên Hoảng, Lạc Băng, Dư Ngư Đồng, Chu Ý, Mạnh Kiện Hùng, An Kiện Cương từ phía bắc dồn xuống, giống như hai gọng kìm sắt bao vây toàn bộ quan quân, bọn tiêu cục và những người Hồi ở giữa.

Nhóm người Hồi vẫn đang đánh nhau kịch liệt với bọn công sai và tiêu sư. Triệu Bán Sơn vung tay một cái, phóng ra ba loại ám khí. Lập tức có hai tên bộ khoái và một gã tiêu sư té nhào xuống ngựa.

Nhóm người Hồi đã phân biệt được địch ta, bèn hò reo vang dội. Người Hồi râu rậm khi này bèn vụt ngựa chạy ra trước, lớn tiếng hô hoán: “Không biết hảo hán lộ nào ra tay trợ giúp, tại hạ xin cảm ơn trước một câu”. Y nói tiếng Hán không rõ ràng lắm, nói dứt câu liền vung đao lên chào.

Trần Gia Lạc cũng chấp tay thi lễ, rồi ngoảnh lại hô: “Các vị huynh đệ, cùng tiến lên đi”. Quần hùng đồng thanh dạ một tiếng, xông vào vùng đao múa kiếm.

Chỉ một lúc là số hảo thủ trong đám công sai và tiêu sư không chết cũng bị thương gần hết, chỉ còn lại mấy tên tầm thường hết đường chống đối. Chúng quì hết xuống đất, lớn tiếng xin tha, xưng hô loạn xạ, nào là gia gia, nào là tổ tông. Tâm Nghiễn vui vẻ nói với Lạc Băng: “Văn tứ phu nhân dự đoán như thần, quả nhiên bây giờ chúng chịu gọi tiểu nhân là gia gia rồi”. Trong lòng Lạc Băng đang rất buồn râu nên lời nói của Tâm Nghiễn không lọt vào tai.

Đột nhiên Vô Trần đạo trưởng chạy ra khỏi đám đông la lên: “Úi chà! Các vị đến đây mà xem, kiếm pháp của con bé này thật không phải thứ thường”. Ai cũng biết Truy Hồn Đoạt Mạng Kiếm của Vô Trần đạo trưởng hạng nhất giang hồ, người trong võ lâm đỡ được ba chiêu của ông không phải là nhiều. Thế mà ông lại tán dương kiếm pháp của người khác, mà lại là một cô gái nên mọi người đều nổi dạ hiếu kỳ tới gần coi thử.

Người Hồi râu rậm lớn tiếng nói mấy câu tiếng Hồi, bảo những người Hồi né ra nhường đường, cùng quần hùng đứng thành một vòng bao vây. Vô Trần đạo trưởng nói với Trần Gia Lạc: “Tổng đà chủ! Thăng lỗi kia sử dụng Ngũ Hành Luân cũng không phải tệ”.

Trần Gia Lạc nhìn vào giữa vòng người, thấy kiếm khí tung hoành, ánh kim của Ngũ Hành Luân chớp nháy. Một cô gái áo vàng đang tỉ đấu kịch liệt với một hán tử rất nhanh nhẹn. Lục Phi Thanh đi đến cạnh Trần Gia Lạc, khẽ nói: “Cô gái áo vàng này tên là Hoắc Thanh Đồng, là đệ tử của Thiên Sơn Song Ưng. Còn người sử dụng Ngũ Hành Luân là Diêm Thế Chương trong Quan Đông Lục Ma”.

Trần Gia Lạc nghe vậy bỗng động tâm. Chàng biết Thiên Sơn Song Ưng gồm Thốc Cừ Trần Chính Đức và Tuyết Điều Quan Minh Mai, là võ lâm tiền bối vùng Hồi Cương. Hai nhân vật này cùng với sư phụ chàng là Thiên Trì Quái Hiệp xưa nay vốn có hiềm khích, tuy không phải là kẻ thù nhưng cố gắng tránh mặt nhau. Từ

lâu chàng cũng đã nghe nói Tam Phân kiếm thuật của Thiên Sơn phái tự lập thành một nhà riêng biệt, bèn lưu tâm quan sát.

Trần Gia Lạc định thần xem kỹ, thấy cô gái áo vàng sử kiếm tấn công rất lợi hại, nhưng Diêm Thế Chương thi triển song luân cũng gắng gượng chống đỡ được. Nhóm người Hồi hò hét trợ oai, có mấy người dần dần nhích tới gần, lăm le muốn nhảy vào vòng đấu.

Diêm Thế Chương múa tít cặp vòng, xuất chiêu Chỉ Thiên Hoạch Địa ép Hoắc Thanh Đồng thu trường kiếm về biến chiêu, rồi lùi lại hai bước hét lớn: “Khoan đã! Ta có một câu muốn nói”!

Nhóm người Hồi đã ép lên phía trước, hoa binh khí lên chói mắt. Tình hình lúc này rõ ràng là Diêm Thế Chương sắp bị loạn đao phân thân. Họ Diêm lập tức chuyển hết song luân qua tay trái, tay phải quờ ra sau lưng lấy cái bao vải màu đỏ ra, cầm giơ cao trước mặt, hô lớn: “Nếu các người muốn ỷ số đông thủ thắng, thì ta phải băm nát món đồ trong cái bao này trước”. Mép của Ngũ Hành Luân chiếu ra những tia bạch quang lấp lánh, sắc bén vô cùng. Nếu hấn dùng song luân chém xuống thì dĩ nhiên cái bao vải nát bươm ra lập tức. Mọi người Hồi đều giật mình thối lui mấy bước.

Diêm Thế Chương thấy mình vây chặt xung quanh, chỉ dựa vào võ nghệ thì khó mà thoát được. Hấn bèn kêu lên: “Các người người nhiều thế mạnh, muốn lấy mạng ta thì dễ như trở bàn tay, nhưng như vậy thì Diêm mỗ chết cũng không phục. Nếu có ai đơn đả độc đấu thắng được song luân, ta sẽ kính trọng là anh hùng hảo hán mà giao cái bọc này ra. Không thì ta quyết cùng sống chết với món vật trong bao, các người đừng hòng lấy được”.

Người đầu tiên nóng mặt là Chu Ý. Nàng nhảy vào vòng chiến, vung thanh nhận linh đao hét lớn: “Được lắm! Chúng ta cứ thử một phen”.

Chu Trọng Anh vội vã đưa tay kéo con gái lại bảo: “Trước mắt có rất nhiều bá bá thúc thúc, toàn là anh hùng hảo hán, cần gì con nha đầu này bêu cái xấu của mình ra”?

Hoắc Thanh Đồng vẫy tay về phía Chu Ý, lên tiếng: “Thịnh tình của vị tỷ tỷ này, muội xin đa tạ trước”.

Chu Ý vội đáp: “Không có gì”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Muội đánh trận đầu trước, nếu không thắng nổi sẽ xin tỷ tỷ trợ giúp một tay”.

Chu Ý đáp: “Cô nương cứ yên tâm. Ta thấy cô là người rất tốt, nhất định sẽ giúp cô”.

Chu Trọng Anh khẽ bảo: “Nha đầu ngốc ơi, võ công của người ta giỏi hơn con nhiều, con không thấy hay sao”?

Lục Phi Thanh nói xen vào: “Trong cái bọc vải đỏ đó là một thứ bảo bối của

người Hồi tộc, cô ấy nhất định phải đích thân đoạt lấy”.

Chu Ý gật đầu nói: “Thế là phải rồi”.

Chu Trọng Anh xua tay lắc đầu, vừa buồn cười vừa cảm động. Ông là nhân vật hàng đầu võ lâm, dĩ nhiên võ nghệ tinh diệu hơn người. Chỉ vì tính tình ông hào sảng phóng khoáng, không thích gò ép dạy dỗ nên công phu của đám đồ đệ cùng con gái đều kém ông một khoảng rất xa. Nhưng cô nương bảo bối này của ông lại có tấm lòng nhiệt huyết, gặp chuyện gì cũng muốn xông xáo tiến lên phía trước, bất kể có liên quan đến mình hay không.

Diêm Thế Chương cột lại bao vải ra sau lưng, cất tiếng hỏi: “Người nào lên trước, đã thương lượng xong chưa”?

Hoắc Thanh Đồng nói: “Vẫn là ta muốn tiếp mấy cao chiêu Ngũ Hành Luân của người”.

Diêm Thế Chương hỏi: “Sau khi phân thắng bại thì sao”?

Hoắc Thanh Đồng đáp: “Bất luận thắng bại ra sao, người cũng phải để kinh thư ở lại. Nhưng nếu người thắng thì được đi, nếu thua thì nằm lại ở đây”.

Nàng nói dứt câu, liền nghiêng kiếm đâm thẳng vào vai trái hắn. Diêm Thế Chương thi triển song luân tiếp đón. Song luân của hắn chiếu theo ngũ hành bát quái, tám lần tám sáu mươi bốn chiêu, chuyên môn đoạt lấy binh khí của địch, phòng thủ rất nghiêm mật. Chớp nhoáng hai người đã đánh được bảy tám chiêu.

Trần Gia Lạc vẫy tay gọi Dư Ngư Đồng bước tới. Trần Gia Lạc khế bảo: “Thập tứ đệ! Đệ hãy đi trước điều tra tung tích của Tứ ca, số đông sẽ đi sau”. Dư Ngư Đồng dạ một tiếng, lùi ra khỏi vòng người. Chàng quay đầu nhìn về phía Lạc Băng, thấy nàng cúi đầu thờ thẩn, bất giác muốn tới an ủi mấy câu. Nhưng chàng suy nghĩ một lúc, rồi quay đầu vỗ ngựa đi ngay.

Hoắc Thanh Đồng múa út trường kiếm, chiêu sau nhanh hơn chiêu trước, kiếm chưa tới nơi đã biến đổi chiêu thức. Diêm Thế Chương muốn dùng song luân phong tỏa trường kiếm của nàng nhưng không sao khóa được.

Vô Trần đạo trưởng, Lục Phi Thanh, Triệu Bán Sơn đều là hảo thủ quen sử kiếm, đứng bên chỉ trở bàn luận. Vô Trần đạo trưởng nói: “Chiêu này đâm vào nách phải nhanh thì có nhanh nhưng chưa đủ dứt khoát”.

Triệu Bán Sơn mỉm cười nói: “Cô bé này làm sao so được với mấy chục năm công lực của huynh? Lúc huynh bằng tuổi với cô ấy bây giờ, thủ pháp có đẹp bằng người ta hay không”?

Vô Trần đạo trưởng cũng cười: “Con bé này thật là khả ái, ai thấy cũng muốn giúp đỡ”.

Trần Gia Lạc thấy kiếm pháp của Hoắc Thanh Đồng tinh xảo tuyệt diệu, trong lòng cũng âm thầm khen ngợi.

Đấu thêm hai mươi mấy chiêu nữa, hai má Hoắc Thanh Đồng hơi đỏ lên, trán

lấm tấm mồ hôi, nhưng thần sắc vẫn ổn định, khí lực vẫn đầy đủ, thân pháp cùng bộ pháp hoàn toàn không loạn. Rồi kiếm pháp đột nhiên thay đổi, nàng đã dùng tới tuyệt kỹ Hải Thị Thần Lôu của phái Thiên Sơn. Kiếm phong từ mũi kiếm vọt ra, kiếm chiêu nửa hư nửa thật, tưởng là thật mà lại là hư, tưởng là hư nhưng lại là thật. Quần hùng đều nín thở ngưng thần nhìn không chớp mắt.

Trong quang kim quang của Ngũ Hành Luân bỗng chớp lên những tia bạch quang của trường kiếm. Diêm Thế Chương bị trúng kiếm vào cổ tay phải, lạc giọng la lên một tiếng, hữu luân tuột tay bay lên trời. Mọi người không hèn mà cùng hoan hô vang dội.

Diêm Thế Chương tung người nhảy ra ngoài một trượng nói: "Ta chịu thua rồi. Kinh thư giao cho người". Rồi hắn xoay tay tháo bao vải màu đỏ xuống. Hoắc Thanh Đồng mặt mày rạng rỡ bước lên mấy bước, tra kiếm vào vỏ, hai tay đón lấy quyển kinh Coran mà bộ tộc mình coi là thánh vật.

Sắc mặt của Diêm Thế Chương đột nhiên lạnh lại, rồi hắn hét lên: "Đỡ lấy"! Từ bàn tay phải vừa đưa kinh, đột nhiên vọt ra ba mũi phi tiêu bắn đến ngực Hoắc Thanh Đồng. Diễn biến xảy ra đột ngột, Hoắc Thanh Đồng chỉ còn cách nhào ngửa ra sau, dùng thân pháp Thiết Bản Kiềm, ba mũi phi tiêu bay sát sạt trên mặt.

Diêm Thế Chương đã ra tay không dừng được nữa. Lại thêm ba mũi phi tiêu nữa bắn ra như nổ liên châu. Lúc này Hoắc Thanh Đồng đang nằm ngửa, hai mắt nhìn trời, không sao thấy được đại nạn sắp đến. Mọi người xung quanh vừa kinh hãi vừa giận dữ, tới tấp rút binh khí ra.

Hoắc Thanh Đồng vừa bật người ngồi dậy đã nghe thấy ba tiếng leng keng, ba mũi phi tiêu đã bị ám kinh bắn rơi ngay kế bên mình. Nàng biết nếu không có người ra tay giải cứu thì mình đã bị ba mũi phi tiêu này ghim vào yếu huyệt, bất giác đầy mình toát mồ hôi lạnh, lại tuốt kiếm ra.

Triệu Bán Sơn mỉm cười. Ông đã lấy ra ba hạt thiết bồ đề, chuẩn bị cứu viện, nhưng thấy có người ra tay trước, bèn cất trở lại vào túi đựng ám khí.

Diêm Thế Chương phóng người tới, hung hãn như một con cọp điên, Ngũ Hành Luân chém từ trên đầu xuống. Hoắc Thanh Đồng không kịp biến chiêu, chỉ còn cách đưa kiếm lên chống đỡ. Song luân ép xuống, trường kiếm chống lên, hai bên duy trì như thế một lúc. Khí lực của Diêm Thế Chương vốn đã mạnh hơn, lại có thể đè từ trên xuống nên song luân cứ như dần dần ép sát vào đầu Hoắc Thanh Đồng. Những răng nhọn trên mép song luân đã chạm tới cọng lông vũ màu xanh trên mũi của mỹ nhân.

Quần hùng đang muốn xông vào, đột nhiên một tia sáng xanh nháy động, tay trái của Hoắc Thanh Đồng rút bên hông ra một thanh đoản kiếm, cắm ngay vào giữa bụng Diêm Thế Chương nghe phụp một tiếng. Họ Diêm gào lên một tiếng, ngã ngửa ra sau. Mọi người lại hoan hô vang dội.

Hoắc Thanh Đồng tháo bao vải đỏ trên lưng Diêm Thế Chương ra. Người Hồi

râu rậm tiến lên khen ngợi: “Con gái ta giỏi lắm”.

Hoắc Thanh Đồng dùng cả hai tay đưa bao vải lên, mỉm cười gọi: “Gia gia”! Người Hồi này chính là cha của nàng tên gọi Mộc Trác Luân, cũng dùng cả hai tay nhận lấy. Mọi người Hồi đều bước lên một bước, tiếng reo hò như sấm dậy.

Lúc Hoắc Thanh Đồng cúi xuống rút trủy thủ ra thì Diêm Thế Chương đã tắt thở từ lâu rồi. Đột nhiên nàng thấy một thiếu niên chừng mười lăm mười sáu tuổi nhảy xuống ngựa, nhặt ba hạt tròn màu trắng trên mặt đất, rồi cung kính trao cho một thanh niên. Chàng đón lấy cất vào trong bọc.

Hoắc Thanh Đồng nghĩ bụng: “Thì ra chàng chính là người vừa đánh rớt ám khí của gian tặc, cứu được mạng ta”. Nàng không khỏi nhìn lâu hơn một chút, thấy chàng thanh niên này phong thái như ngọc, ánh mắt như sao, trường bào phơ phất nhẹ nhàng, trong tay cầm quạt xếp, thần khí phiêu du nhàn nhã. Ánh mắt hai người chạm nhau, người đó mỉm cười với nàng một cái.

Hoắc Thanh Đồng đỏ mặt cúi đầu, đi đến chỗ phụ thân, ghé tai nói mấy câu gì đó. Mộc Trác Luân gật đầu, bước tới trước ngựa của chàng thanh niên kia, khom người thi lễ. Thanh niên đó cũng vội xuống ngựa đáp lễ. Mộc Trác Luân nói: “May mà được công tử ra tay cứu mạng cho tiểu nữ, ta cảm tạ vô cùng. Xin hỏi tôn tánh đại danh”.

Thanh niên đó chính là Trần Gia Lạc. Chàng lịch sự đáp: “Vãn bối họ Trần, tên là Gia Lạc. Bọn tại hạ có một huynh đệ kết nghĩa đã bị bọn ưng trảo triều đình và đám người tiêu cực này bắt đi nên mọi người phải đến đây giải cứu, nhưng lại không thấy huynh đệ của mình ở đâu. Thánh vật của quý tộc đã đoạt lại được rồi, thật là chuyện đáng mừng”.

Mộc Trác Luân bèn gọi Hoắc Thanh Đồng và con trai là Hoắc A Y đến bái tạ. Trần Gia Lạc thấy Hoắc A Y mặt vuông tai lớn, cũng râu ria đầy mặt, còn Hoắc Thanh Đồng thì thân hình cân đối, tươi tắn như đóa hoa xuân, diễm lệ như ánh chiều tà. Lúc này chàng chỉ chú ý nhìn kiếm pháp của nàng, bây giờ đối diện nhìn nhau thì không ngờ trên đời có người đẹp thế này, lập tức tim đập rộn lên.

Hoắc Thanh Đồng khẽ lên tiếng: “Nếu không nhờ công tử trượng nghĩa cứu giúp, tiểu nữ đã bị ám toán rồi. Đại ơn đại đức này, vĩnh viễn không dám quên”.

Trần Gia Lạc đáp: “Từ lâu đã nghe danh hai vị tiền bối Thiên Sơn Song Ưng có tuyệt kỹ Tam Phân kiếm thuật. Hôm nay được thấy thần kỹ của cô nương, thật là danh bất hư truyền. Vừa rồi tại hạ có phần vô lễ, được cô nương không trách đã là muôn phần may mắn rồi, không cần nói lời cảm tạ”.

Chu Ý nghe hai người nói chuyện toàn lời khách sáo, cảm thấy chán tai bèn xen vào nói với Hoắc Thanh Đồng: “Kiếm pháp của cô thì giỏi hơn ta, nhưng có một việc ta phải dạy cho cô”.

Hoắc Thanh Đồng vội đáp: “Xin tử tử chỉ giáo”.

Chu Ý nói: “Tên địch thủ ban nãy của cô thật là gian xảo, cô quá tin hấn nên suýt nữa trúng phải độc thủ. Phần nhiều nam nhân đều quỷ kế đa đoan, từ nay về sau cô phải cẩn thận hơn”.

Hoắc Thanh Đồng nói: “Tỷ tỷ nói đúng lắm. Nếu không nhờ Trần công tử trượng nghĩa cứu giúp thì thật không dám nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra”.

Chu Ý nói: “Trần công tử nào? À, thì ra cô nói tới tổng đà chủ của Hồng Hoa Hội. À này, Trần... Trần đại ca! Vừa rồi huynh dùng thứ ám khí gì để đánh rớt phi tiêu vậy, cho ta xem thử có được hay không”?

Trần Gia Lạc lấy trong bọc ra ba quân cờ rồi nói: “Chỉ là mấy quân cờ vầy thôi. Ta phóng không giỏi lắm, Chu cô nương đừng có chê cười”.

Chu Ý nói: “Ai dám cười huynh? Bản lãnh của huynh không tệ, dọc đường gia gia cứ mãi khen huynh thì ra cũng có phần đúng”.

Hoắc Thanh Đồng nghe Chu Ý nói chàng thanh niên công tử này là tổng đà chủ của bang hội gì đó, cũng hơi ngạc nhiên, bèn nhỏ nhẹ bàn bạc với phụ thân. Mộc Trác Luân gật đầu lia lịa khen phải, rồi quay người lại bước lên mấy bước, nói với Trần Gia Lạc: “Được các vị anh hùng ra tay trợ giúp, việc lớn của chúng ta đã xong rồi. Nhưng nghe công tử nói có một vị anh hùng chưa cứu ra được, ta muốn gửi tiểu nhi và tiểu nữ cùng vài người bạn để công tử sao khiến góp sức cứu người. Võ nghệ của chúng không được khá lắm, chắc chắn không thể giao cho việc lớn, nhưng cũng có thể góp công chạy đi chạy lại đưa đón tin tức cho quý vị. Không hiểu công tử có chịu nhận hay không”?

Trần Gia Lạc mừng rỡ đáp: “Như thế thì bọn tại hạ phải thập phần cảm kích”. Chàng bèn giới thiệu cho quần hùng biết nhau.

Mộc Trác Luân nói với Vô Trần đạo trưởng: “Kiếm pháp của đạo trưởng nhanh vô kể, bình sinh ta chưa từng gặp. May mà đạo trưởng kiếm hạ lưu tình, nếu không thì... ha ha”...

Vô Trần đạo trưởng mỉm cười đáp: “Không biết nên đắc tội, xin đừng trách”!

Người Hồi xưa nay rất tôn kính anh hùng, vừa rồi thấy Vô Trần đạo trưởng, Triệu Bán Sơn, Trần Gia Lạc, Thường Thị Song Hiệp hiển lộ thân thủ đều rất khâm phục, bây giờ tới tấp kéo đến thi lễ và tỏ lòng kính mến.

Trong lúc nói chuyện, tiếng vó ngựa ở phía tây lại gấp rút vang lên. Một người phóng tới gần rồi phi thân xuống ngựa. Thì ra đó là một thiếu niên tuấn tú, hướng về Lục Phi Thanh mà chào: “Sư phụ”! Đây chính là Lý Nguyên Chỉ, bây giờ đã mặc trang phục nam nhân.

Nàng nhìn tứ phía mà không thấy Dư Ngư Đồng đâu, chợt thấy Hoắc Thanh Đồng bèn chạy tới nắm tay thân mật mà nói: “Đêm đó cô bỏ đi đâu, khiến ta nhớ cô đến chết được. Kinh thư đã lấy lại được chưa”?

Hoắc Thanh Đồng vui vẻ đáp: “Vừa đoạt lại được, xem này”. Rồi nàng chỉ

vào cái bao vải đỏ đang đeo trên lưng Hoắc A Y.

Lý Nguyên Chỉ suy nghĩ một chút rồi hỏi: “Đã mở ra thử chưa, kinh thư có trong đó hay không?”

Hoắc Thanh Đồng đáp: “Bọn muội phải bái lạy thánh A-la trước để cảm tạ thiên ân, rồi mới được mở thánh kinh ra”.

Lý Nguyên Chỉ bảo: “Tốt nhất là nên mở ra xem thử”.

Mộc Trác Luân nghe thế bỗng nổi dạ nghi ngờ, liền mở cái bao ra. Thì ra trong bao chỉ có một xấp giấy vụn, đâu phải thánh kinh của họ? Mọi người Hồi nhìn thấy, không ai không tức giận đến phát điên lên. Hoắc A Y xách một tên chạy hiệu của tiêu cục đang nằm dưới đất lên, thuật tay tát cho một phát rồi quát hỏi: “Kinh thư ở đâu?”

Tên chạy hiệu này bật khóc, vừa đưa tay xoa lên bên má bị đánh sưng vù vừa nói: “Đây là việc... do tiêu đầu làm... tiểu nhân không biết”... Hắn chỉ về phía Tiền Chính Luân đang ôm đầu ngồi một góc.

Trong lúc hỗn chiến họ Tiền đã bị thương nhẹ mấy chỗ, vừa thấy Tái Vĩnh Minh bỏ mạng là hắn lập tức đầu hàng. Hoắc A Y kéo hắn tới, hỏi: “Ông bạn muốn chết hay muốn sống”? Tiền Chính Luân nhắm nghiền mắt, không đáp. Hoắc A Y lửa giận bốc tới đầu vung tay định đánh. Nhưng Hoắc Thanh Đồng đưa tay khẽ kéo chéo áo của y một cái, bàn tay vừa đưa lên bỗng từ từ hạ xuống.

Hoắc A Y tuy tính tình nóng nảy, nhưng đối với muội muội vừa nể phục vừa yêu thương. Em gái lớn là Thanh Đồng, không những giỏi võ công hơn huynh trưởng mà còn túc trí đa mưu, từng đoán trúng nhiều việc. Lần này đi về hướng đông đoạt kinh, mọi việc đều do nàng bày kế hoạch. Còn đứa em út là Kha Tư Lệ thì tuổi còn nhỏ lại không biết võ công nên lần này không đi theo.

Hoắc Thanh Đồng hỏi Lý Nguyên Chỉ: “Sao tử biết trong bao này không có kinh thư?”

Lý Nguyên Chỉ mỉm cười đáp: “Lần trước ta đã lừa chúng một lần, nên đoán là chúng đã học một được chiêu đó rồi”.

Mộc Trác Luân quát tháo một hồi, nhưng Tiền Chính Luân trước sau chỉ nói là kinh sách đã bị một tiêu sư khác mang đi trước. Mộc Trác Luân bán tín bán nghi, hạ lệnh cho tay chân lùng xét tất cả các bao trên lưng lừa ngựa, nhưng hoàn toàn chẳng thấy đâu. Ông lo rằng thánh vật của bộ tộc mình bị hủy hoại mất rồi, bất giác chau mày phiền não.

Bây giờ mọi người mới hiểu tại sao Diêm Thế Chương đã thua mà quyết liều mạng, không chịu giao cái bao đó ra. Thì ra hắn cũng biết trong bao không có kinh sách, khi mọi người phát hiện thì mạng mình không sao giữ được.

Bên này thì Lý Nguyên Chỉ đang hỏi chuyện sư phụ Lục Phi Thanh. Họ Lục bảo: “Những chuyện này sau này hãy nói, bây giờ con quay trở lại đi, kéo mẫu

thân lo lắng. Những việc ở đây, con tuyệt đối không được kể với người khác”.

Lý Nguyên Chỉ đáp: “Đương nhiên là con không nói. Sư phụ tưởng con là một đứa bé không biết gì hay sao? Nhưng những người này là ai vậy, sư phụ giới thiệu cho con biết có được không?”

Lục Phi Thanh suy nghĩ một lúc rồi nói: “Ta nghĩ là chưa cần thiết. Con rời khỏi đây đi”. Ông nghĩ Lý Nguyên Chỉ là con gái quan đề đốc, đường lối khác hẳn quần hào, không nên để họ quen nhau làm gì.

Lý Nguyên Chỉ dẫu môi ra nói: “Con biết sư phụ không thương đồ đệ bằng sư diệt Kim Định Tú Tài gì gì đó. Thôi con đi đây”. Nàng cúi chào rồi nhảy lên ngựa, chạy đến chỗ Hoắc Thanh Đồng bèn cúi xuống vỗ vai nàng, lại còn kề miệng vào sát tai người đẹp thì thầm gì đó. Hoắc Thanh Đồng cười khúc khích, rồi Lý Nguyên Chỉ ra roi giật cương phi về phía tây.

Tất cả những chuyện xảy ra, Trần Gia Lạc đều thấy cả. Chàng nhìn Hoắc Thanh Đồng thân mật với thiếu niên tuấn tú kia, bỗng dưng cảm thấy như bị đánh một quyền rất nặng vào giữa ngực. Trong lòng chàng có gì đó cứ trào ngược lên, mặt nóng miệng khô, cứ đứng đó mà ngơ ngẩn xuất thần.

Từ Thiên Hoàng đi đến cạnh chàng, cất tiếng gọi: “Tổng đà chủ! Chúng ta phải thương lượng một chút, bàn việc đi cứu Tứ ca”.

Trần Gia Lạc giật mình định thần lại nói: “Đúng vậy! Tâm Nghiễn, đệ cười con ngựa của Văn phu nhân đi mời Chương thập gia tới đây”. Tâm Nghiễn nhận lệnh đi ngay.

Trần Gia Lạc lại bảo: “Cửu ca! Huynh đến cửa thung lũng này gặp Thập Nhị Lang, rồi đi dò xét hành tung bọn ứng trảo xem Tứ ca đi về hướng nào, đêm nay phải về báo tin”. Vệ Xuân Hoa cũng tuân lệnh rời khỏi đó.

Trần Gia Lạc nói với mọi người: “Đêm nay chúng ta ngủ lại đây để chờ tin tức của Tứ ca, sáng sớm mai tiếp tục lên đường”.

Hôm nay mọi người phải phi ngựa gấp nửa ngày nên ai cũng vừa đói vừa mệt. Mộc Trác Luân chỉ huy nhóm người Hồi dựng lều ở bên đường, chia cho quần hùng Hồng Hoa Hội mấy chiếc lều, lại nấu thịt bò thịt dê đem qua mời.

Mọi người ăn xong, Trần Gia Lạc bèn bắt Hồ Quốc Đống ra tra xét tử mĩ. Hồ Quốc Đống cứ luôn mồm thóa mạ Trương Triệu Trọng, kể rằng Văn Thái Lai từ trước vẫn ngồi trên cỗ xe lớn. Về sau Trương Triệu Trọng phát hiện tung tích địch nhân, đoán sẽ có người đến cướp xe, nên bảo Hồ Quốc Đống ngồi vào trong cỗ xe này để thí mạng.

Trần Gia Lạc hỏi thêm mấy tên nữa, có cả Tiền Chính Luân nhưng hoàn toàn không có kết quả gì. Từ Thiên Hoàng dẫn bọn bị bắt ra khỏi lều, rồi quay vào khế nói với Trần Gia Lạc: “Tổng đà chủ! Tên họ Tiền này mục quang rất sáng, thần sắc lại gian xảo. Chúng ta hãy thử một phen”. Trần Gia Lạc gật đầu khen phải, rồi

hai người hạ giọng bàn bạc với nhau.

Trời đã tối hẳn mà Vệ Xuân Hoa cùng Thạch Song Anh vẫn chưa trở về báo tin, mọi người đều lo lắng. Từ Thiên Hoảng nói: “Không chừng hai huynh ấy đã phát hiện ra tung tích của Tứ ca, đang theo dõi. Nếu thế thì tốt quá”. Quần hùng nghe vậy đỡ lo, bàn tán một lúc rồi vào ngủ trong lều. Bọn quan sai và tiêu đầu đều bị trói chặt chân tay để ở ngoài lều, canh đầu thì Tưởng Tứ Cân canh giữ còn canh sau thì Từ Thiên Hoảng canh giữ.

Trăng đã lên lưng chừng trời, Từ Thiên Hoảng ra gọi Tưởng Tứ Cân vào lều ngủ. Chàng đi rảo quanh một vòng, rồi nằm xuống, lấy chăn phủ kín đầu. Chàng cố ý nằm cạnh Tiền Chính Luân, lúc nằm xuống còn đưa chân đạp mạnh hất một cái mạnh. Họ Tiền đau điếng tỉnh giấc ngay. Hắn đang muốn ngủ tiếp thì bỗng nghe Từ Thiên Hoảng phát ra tiếng ngáy, hình như ngủ say lắm rồi.

Tiền Chính Luân mừng thầm trong bụng, thử nhúc nhích hai tay. Sợi dây trói hai cổ tay hắn buộc không chặt lắm, chỉ giây vài cái đã rút tay ra được. Tiền Chính Luân cố thở nhẹ, đợi một lúc thì nghe thấy tiếng ngáy của Từ Thiên Hoảng càng lúc càng lớn hơn. Hắn bèn nhẹ nhàng tháo sợi dây trói chân ra, xoa xoa cho bớt tê chân rồi từ từ đứng dậy, rón rén ra ngoài. Hắn vòng ra sau lều, tháo dây cương một con ngựa đang buộc ở gốc cây, dặt đi một bước lại dừng một bước.

Đi đến đường lớn, hắn định thần lắng nghe, nhưng xung quanh hoàn toàn không có chút âm thanh nào, lại càng mừng rỡ. Đi càng xa mấy gian lều, hắn càng sải bước nhanh hơn, tiến đến cỗ xe lớn Hồ Quốc Đống nằm khi nãy. Lúc này con lừa kéo xe đã được thả ra, cỗ xe đổ nghiêng ngả dưới đất.

Trong gian lều phía tây đột nhiên có một người chạy ra đó chính là Chu Ý. Nàng cùng Hoắc Thanh Đồng và Lạc Băng ngủ chung trong một chiếc lều. Hai người kia đều tâm sự nặng nề, trần trọc mãi không sao ngủ được, còn Chu Ý vừa nằm xuống đã ngủ ngon lành. Trong cơn mơ nàng thấy mình rơi xuống một cái hố sâu, giây giụa thế nào cũng không lên được, rồi lại thấy Từ Thiên Hoảng đứng trên miệng hố nhìn xuống mỉm cười trêu ghẹo nàng. Chu Ý nổi giận đang muốn la mắng, đột nhiên Từ Thiên Hoảng nhảy vào trong hố ôm chặt lấy nàng, há miệng cắn vào má nàng, đau không sao chịu nổi.

Chu Ý giật mình tỉnh giấc, cả người ướt đầm mồ hôi, rồi đột nhiên nghe thấy bên ngoài có tiếng động. Nàng định thần một chút rồi vén lều lên xem, thấy xa xa có một người lén lút đi về phía đường cái, bèn cầm đơn đao ra ngoài lều đuổi theo. Đuổi được mấy bước, nàng toan la lên báo động thì đột nhiên sau lưng có một người âm thầm phóng tới, bịt miệng nàng lại.

Chu Ý giật mình xoay tay đâm lại một đao. Người kia nhanh tay chụp lấy cổ tay nàng, đẩy đao ra rồi khẽ nói: “Đừng la! Chu cô nương là ta đây”. Chu Ý nhận ra thanh âm Từ Thiên Hoảng nên không dùng đao nữa mà chuyển sang đấm đá. Nàng vung tả quyền, dùng hết sức đánh ngay vào ngực phải của chàng. Từ Thiên

Hoảng phần thì đau thật, phần thì giả vờ hự một tiếng rồi té ngựa ra sau.

Chu Ý kinh hãi, vội cúi xuống hỏi nhỏ: “Huynh... không, không, ai bảo huynh bị miệng ta? Có người đang chạy trốn, huynh có thấy không?”

Từ Thiên Hoảng hạ giọng đáp: “Đừng lên tiếng! Chúng ta theo dõi hẩn”. Hai người nằm sát dưới đất từ từ bò tới, thấy rõ Tiền Chính Luân đang lôi một cái ghế ngồi trên xe ra. Rồi lại có tiếng lách cách, hình như hẩn nạy một tấm ván sàn xe lên, lấy một cái hộp gỗ ra nhét vào trong người, rồi chuẩn bị lên ngựa.

Từ Thiên Hoảng vội vã đẩy sau lưng Chu Ý một cái, hô lớn: “Cẩn hẩn lại”! Chu Ý phi thân nhảy vọt tới. Tiền Chính Luân chỉ mới đặt chân trái lên vòng để chân, nghe có tiếng người nên hốt hoảng không kịp trèo lên, chân phải đá một cái vào mông ngựa. Con ngựa bị đau, chồm tới một cái xa mấy trượng. Chu Ý đề khí đuổi theo gấp rút.

Tiền Chính Luân lật người ngồi lên lưng ngựa vung tay phải ra hét lớn: “Xem tiêu”! Chu Ý vội dừng bước, nghiêng người né tránh phi tiêu. Nào ngờ đó chỉ là hù dọa, ám khí trong người hẩn đã bị lục soát tước hết cả rồi.

Chu Ý vừa chậm chân một chút, con ngựa đã chạy thêm một quãng xa, ai cũng thấy nàng không thể đuổi kịp. Tiền Chính Luân khoái chí cười ha hả, nhưng tiếng cười chưa dứt đã lão đảo người rồi lăn từ trên ngựa xuống.

Chu Ý vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ, chạy vội tới đạp chân lên lưng hẩn, lại chĩa mũi dao vào gáy. Từ Thiên Hoảng cũng đã tới nơi, lên tiếng: “Cô xem thử cái hộp trong người của hẩn là thứ gì?”

Chu Ý mở hộp gỗ ra, thấy bên trong là một xấp da dê rất dày được đóng lại như quyển sách, bèn giở thử xem. Dưới ánh trăng, nàng thấy văn tự rất kỳ lạ, không hiểu chữ nào, bèn nói: “Đây là những thứ cổ quái của Hồng Hoa Hội các vị, làm sao ta biết được”. Rồi nàng tiện tay ném cho Từ Thiên Hoảng.

Từ Thiên Hoảng đón lấy, vừa liếc qua đã mừng rỡ la lên: “Chu cô nương! Công lao của cô nương không phải nhỏ, đây có lẽ là kinh sách của người Hồi tộc. Chúng ta mau đi tìm tổng đà chủ đi”.

Chu Ý hỏi: “Thật không”? Nàng vừa nói xong, Trần Gia Lạc đã bước tới.

Chu Ý kinh ngạc hỏi: “Ừa, Trần đại ca! Sao huynh cũng đến đây? Huynh xem đây là thứ gì vậy?”

Từ Thiên Hoảng đưa hộp gỗ qua, Trần Gia Lạc đón lấy xem thử rồi nói: “Đây chắc chắn là bộ kinh sách ấy rồi. May mà cô cản trở được tên này. Mấy chục nam nhân bọn ta cũng chưa sánh kịp với cô”.

Chu Ý được hai người khen ngợi, vui sướng trong lòng. Nàng muốn nói mấy câu khiêm tốn nhưng không biết phải nói thế nào, hồi lâu mới hỏi Từ Thiên Hoảng: “Vừa rồi ta đánh huynh có đau không?”

Từ Thiên Hoảng cười thành tiếng rồi đáp: “Công lực của Chu cô nương không

phải tầm thường”.

Chu Ý nói: “Đó là do huynh không đàng hoàng”. Nàng nói xong, quay lại bảo Tiền Chính Luân: “Đứng dậy, vào trong lều”.

Chu Ý lỏng chân, lấy đao ra khỏi gáy hấn, nhưng Tiền Chính Luân vẫn không đứng dậy. Nàng giận dữ la lên: “Ta đâu có đả thương người? Giả vờ chết làm chi”? Rồi nàng co chân tặng hấn một cước, thế mà họ Tiền vẫn không nhúc nhích.

Trần Gia Lạc đưa tay vỗ dưới nách hấn một cái, rồi quát: “Đứng dậy”! Lúc này Tiền Chính Luân mới rên hừ hừ lồm cồm bò dậy.

Chu Ý ngẩn ra một chút, dường như nghĩ đến điều gì đó. Nàng nhìn tứ phía rồi nhặt dưới đất lên một quân cờ màu trắng, đưa cho Trần Gia Lạc rồi nói: “Đây đúng là quân cờ của huynh. Thì ra các vị hòa nhau đến đây để phỉnh phờ ta. Hừ hừ... Từ lâu ta đã biết các vị không phải là người tốt”.

Trần Gia Lạc mỉm cười lên tiếng: “Ai rảnh mà hòa nhau để dụ dỗ cô? Chính cô nghe thấy tiếng động của tên này mới đuổi ra tới đây. Hơn nữa, nếu không bị cô cản trở thì hấn đâu có hoảng sợ? Trong lòng hấn không hoảng sợ thì đương nhiên có thể né khỏi quân cờ của ta. Hấn lại đang cưỡi ngựa, làm sao chúng ta đuổi kịp được”?

Chu Ý nghe chàng nói rất có lý, lại vui vẻ nói: “Thế thì ba người chúng ta đều có công cả”.

Từ Thiên Hoảng nói: “Công của cô là lớn nhất”.

Chu Ý khê bảo: “Chuyện ta đánh huynh một quyền đừng nói cho phụ thân ta biết”.

Từ Thiên Hoảng bật cười rồi đáp: “Nói thì có sao đâu”?

Chu Ý giận dữ đáp: “Nếu huynh nói thì ta sẽ vĩnh viễn không nhìn đến huynh nữa”. Từ Thiên Hoảng mỉm cười không đáp.

Chàng cùng Trần Gia Lạc sắp đặt mưu kế này, đã thông báo cho quần hùng là nếu ban đêm nghe thấy tiếng động thì không cần phải chạy ra. Nếu không thì với bản lãnh như Vô Trần đạo trưởng, Triệu Bán Sơn, chẳng lẽ nghe thấy tiếng vó ngựa mà không cảnh giác?

Ba người áp giải Tiền Chính Luân, cầm theo kinh sách đi đến lều của Mộc Trác Luân. Người Hồi canh gác chạy vào thông báo, Mộc Trác Luân vội vàng mặc áo ra ngoài lều đón họ vào.

Trần Gia Lạc kể lại sự việc, rồi giao kinh sách cho Mộc Trác Luân. Họ Mộc cả mừng hai tay đỡ lấy, thấy đúng là quyển kinh Coran chép tay mà bộ tộc ông coi là thánh vật. Tin mừng lan đi nhanh chóng, chỉ một lúc sau, Hoắc A Y, Hoắc Thanh Đồng và tất cả người Hồi đều vào hết trong lều, ai cũng chấp tay cúi đầu cảm tạ ba người.

Mộc Trác Luân mở kinh sách ra, lớn tiếng đọc: “Thánh A-la nhân từ tối cao là

chủ của mọi lời tán tụng, là chủ tối nhân tối thiện của toàn thế giới, là chủ của ngày phán xét. Chúng con tôn sùng ngài, cầu xin ngài phù trợ, cầu xin ngài hướng dẫn chúng con đi đúng con đường được ngài phù hộ, không lạc vào đường bị khiển trách, không lạc vào đường si mê ngu tối”. Hết thấy người Hồi đều nằm rạp dưới đất cầu nguyện chân thành cảm tạ thánh A-la.

Cầu nguyện xong, Mộc Trác Luân nói với Trần Gia Lạc: “Trần đương gia! Huynh đã đoạt lại thánh vật của bộ tộc chúng ta từ tay bọn gian tặc này. Đại ân không dám nói lời cảm tạ, nhưng từ nay về sau nếu Trần đương gia có gì cần sai khiến thì hãy nhắn tin. Dù cách xa thiên sơn vạn thủy chúng ta cũng đến, dù phải vào nước sôi lửa bỏng chúng ta cũng quyết không bao giờ từ chối”.

Trần Gia Lạc chấp tay cảm tạ. Mộc Trác Luân lại nói: “Ngày mai chúng ta sẽ đưa thánh kinh này trở về bộ tộc. Tiểu nhi và tiểu nữ ở lại đây, nhờ Trần đương gia hướng dẫn chỉ huy. Sau khi cứu được Văn tứ gia, hai đứa mới trở về. Nếu khi đó Trần đương gia cùng các vị anh hùng rảnh rỗi xin đến chỗ chúng ta ở lại mấy ngày, để người trong bộ tộc được chiêm ngưỡng phong thái của hào kiệt thời nay”.

Trần Gia Lạc suy nghĩ một lúc rồi đáp: “Bây giờ thánh vật đã trở về chủ cũ, đó là nhờ quý tộc đã được chân thần A-la phù hộ, cùng hồng phước của lão anh hùng. Anh em tại hạ và Chu cô nương chỉ may mà được việc, thật không dám nói là công đức. Xin lệnh lang và lệnh ái cứ đi cùng lão anh hùng về bộ tộc. Phen này bọn tại hạ cảm kích hảo ý của lão anh hùng còn chưa hết nói gì đến việc kinh động đại giá của lệnh lang cùng lệnh ái”.

Trần Gia Lạc vừa nói dứt câu, ba cha con Mộc Trác Luân đều kinh ngạc nghĩ thầm: “Chiều mới khen là phải, sao đêm đã đột nhiên đổi ý”? Mộc Trác Luân nói thêm mấy lần, Trần Gia Lạc cũng chỉ từ tạ. Hoắc Thanh Đồng khẽ gọi gia gia, nhẹ lắc đầu tỏ ý không cần nói nữa.

Lúc này quần hùng Hồng Hoa Hội đều đã vào chúc mừng Mộc Trác Luân. Người quá đông, lều không chứa hết nên đa số người Hồi phải lui ra ngoài.

Từ Thiên Hoảng thấy Chu Trọng Anh đi vào, bèn lên tiếng: “Phen này đoạt lại thánh kinh, công lao của Chu cô nương lớn nhất”. Chu Trọng Anh đắc ý trong lòng, nhìn con gái của mình tỏ ý khen ngợi.

Từ Thiên Hoảng đột nhiên đưa tay dè lên ngực phải, rên mấy tiếng. Mọi người đều chăm chú nhìn chàng. Chu Ý kinh hãi trong lòng, thầm nghĩ: “Ta vừa đánh hấn một quyền. Nếu hấn kẻ ra trước mặt mọi người thì ta biết làm sao”?

Chu Trọng Anh vội hỏi: “Sao thế”?

Từ Thiên Hoảng im lặng không đáp, một lúc lâu mới mỉm cười nói: “Không sao cả”.

Chu Ý toát mồ hôi trán, nghĩ bụng: “Hay lắm! Thì ra tên tiểu tử này tìm cách trêu ghẹo người ta”.

Mọi người cáo từ ra ngoài, về ngủ tiếp. Sáng sớm hôm sau, Mộc Trác Luân dẫn toàn bộ người Hồi đến từ biệt quần hào. Tuy rằng hai bên mới chỉ gặp mặt nửa ngày, nhưng qua trận chiến với kẻ thù chung, mọi người đã hiểu nhau, tình cảm nồng nàn.

Chu Ý nắm tay Hoắc Thanh Đồng, hỏi Trần Gia Lạc: “Cô nương này rất tốt, võ công lại cao cường. Người ta muốn giúp mình đi cứu Văn tứ gia, sao huynh không đồng ý?”

Trần Gia Lạc nhất thời không biết nói sao. Hoắc Thanh Đồng bèn lên tiếng: “Trần công tử có hảo ý, không muốn bọn muội phải mạo hiểm. Muội rời gia đình đã lâu, nhớ mẫu thân và muội tử lắm rồi, cũng muốn về sớm một chút. Chu tỷ tỷ, chúng ta hẹn gặp lại sau”. Nói xong, nàng giật tay về, cho ngựa quay đầu chạy thẳng.

Chu Ý nói với Trần Gia Lạc: “Thật không hiểu tại sao huynh không muốn cô ấy đi cùng. Huynh xem, nước mắt người ta sắp chảy ra rồi. Huynh xem thường người ta, đắc tội với người ta... thôi thì mặc kệ huynh”. Trần Gia Lạc cứ nhìn theo Hoắc Thanh Đồng không nói tiếng nào.

Hoắc Thanh Đồng chạy một quãng xa, đột nhiên giật ngựa quay người lại. Nàng thấy Trần Gia Lạc đang ngơ ngẩn nhìn mình, bèn cắn chặt môi rồi vẫy chàng tới.

Trần Gia Lạc thấy mỹ nhân gọi mình, không tự chủ được, mơ hồ bước tới. Hoắc Thanh Đồng nhảy xuống ngựa. Hai người đối diện cứ thẫn thờ im lặng mãi không ai nói gì.

Hoắc Thanh Đồng định thân lại, lên tiếng: “Tính mạng của muội đã nhờ công tử cứu giúp. Thánh vật của bộ tộc cũng nhờ công tử đoạt về. Bất luận công tử đối xử thế nào, muội cũng không oán trách gì công tử”. Nàng tháo thanh đoản kiếm đeo bên hông ra, nói tiếp: “Thanh đoản kiếm này là của phụ thân tặng cho muội. Nghe nói bên trong có ẩn chứa một bí mật cực lớn, mấy trăm năm nay truyền đời đồn đại, nhưng mãi đến nay vẫn chưa có ai tìm ra được. Hôm nay tạm biệt, không biết bao giờ mới gặp lại nhau, xin công tử giữ lấy thanh đoản kiếm này. Công tử thông minh tuyệt thế, không chừng sẽ phát hiện ra chỗ ảo diệu bên trong”.

Nàng nói xong, hai tay đưa thanh đoản kiếm này lên. Trần Gia Lạc cũng đón lấy bằng cả hai tay, nói: “Kiếm là vật quý, vốn không dám nhận. Nhưng cô nương đã tặng, nếu từ chối thì sợ không cung kính chỉ còn cách hờn thẹn mà nhận lấy”.

Hoắc Thanh Đồng thấy chàng thần sắc rối bời cũng thấy khó chịu trong lòng. Nàng ngần ngừ một chút rồi nói: “Huynh không muốn muội đi cùng cứu Văn tứ gia vì lý do gì, muội đã hiểu rồi. Hôm qua huynh thấy chàng thiếu niên kia thân mật với muội nên coi thường muội. Thật ra y là đệ tử của Lục lão tiên bối Lục Phi Thanh. Y là người như thế nào huynh có thể đi hỏi Lục lão tiên bối. Lúc đó huynh sẽ biết muội có phải là một cô gái tự trọng hay không”. Nàng nói xong, lập tức phi

thân lên ngựa, ra roi chạy thẳng.

Trần Gia Lạc được nghe mấy câu tình ý nồng nàn, không nén nổi cả tâm lẫn ý cùng rung động. Nhưng chàng lập tức nghĩ đến dáng vẻ của thiếu niên kia dung mạo tuấn tú, môi đỏ răng trắng, rõ ràng đẹp đẽ hơn mình rất nhiều. Trước nay Trần Gia Lạc vẫn tự phụ mình văn võ toàn tài, gia thế dung mạo đều xuất chúng, hiếm người sánh được. Bây giờ chàng phải tự so sánh với chàng thiếu niên kia, bất giác hơi thẹn trong lòng.

Phen này đại quân đi cứu Văn Thái Lai, mắt thấy thành công mà lại chẳng được tích sự gì. Trần Gia Lạc vừa nhận chức thống soái đã xuất quân bất lợi, dĩ nhiên trong lòng ấu trĩ. Cũng có lúc chàng muốn chạy theo, nói chuyện thêm với người đẹp mấy câu, nhưng chỉ bước được hai bước đã dừng chân lại.

o O o